

The Roman Missal
in Khmer, French, English and Vietnamese

(January 2021 Version)

ក្បួនពិធីអភិបូជា
តាមក្រុងរ៉ូម

ជាភាសាខ្មែរ បារាំងអង់គ្លេស និងវៀតណាម



FR

✠ Au nom du Père, et du Fils,
et du Saint-Esprit.

✠ Amen.

Salutation

①

✠ La grâce de Jésus, le Christ,
notre Seigneur, l'amour de
Dieu le Père, et la communion
de l'Esprit Saint, soient
toujours avec vous.

✠ Et avec votre esprit.

②

✠ Que la grâce et la paix de
Dieu notre Père et du Seigneur
Jésus, le Christ, soient toujours
avec vous.

✠ Et avec votre esprit.

US

✠ In the name of the Father,
and of the Son, and of the
Holy Spirit.

✠ Amen.

Greeting

①

✠ The grace of our Lord Jesus
Christ, and the love of God,
and the communion of the
Holy Spirit be with you all.

✠ And with your spirit.

②

✠ Grace to you and peace
from God our Father and the
Lord Jesus Christ.

✠ And with your spirit.

VN

✠ Nhân danh Cha, và Con và
Thánh Thần.

✠ Amen.

Lời Chào

①

✠ Nguyên xin ân sủng Đức
Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, tình
yêu của Chúa Cha và ơn thông
hiệp của Chúa Thánh Thần ở
cùng tất cả anh (chị) em.

✠ Và ở cùng cha.

Ouverture de la célébration

ក្នុង ព្រះនាម ព្រះបិតា និង ព្រះបុត្រា និង ព្រះវិញ្ញាណដ៏វិសុទ្ធ
Knong Préanirm Préabayda noengPréabôtra noengPréavinien-Dövisot

អាម៉ែន
Amen

Salutation mutuelle

1

សូម ព្រះហឫទ័យ ប្រណិសន្តោស របស់ ព្រះអម្ចាស់ យេស៊ូគ្រីស្ទ
Sôm Préahöroetey pröneysöndao robö Préäömtchia Yésoukris
និង សេចក្តីស្រឡាញ់ របស់ ព្រះជាម្ចាស់ ហើយនឹង ការរួមរស់
noeng sétchkdaysröagn robö Préatchimtia aoynoeung karroumrou
ជាធ្មង តែមួយ ដោយព្រះវិញ្ញាណដ៏វិសុទ្ធ គង់នៅ ជាមួយ
tchirthlong taèmouy daoy Préavinien-Dövisot kongnow tchirmouy
បងប្អូន
Böngpoône

ហើយ គង់នៅ ជាមួយ វិញ្ញាណ របស់លោក ផង
Haoy kongnow tchirmouy vinien robölauk phöng

2

សូម ព្រះហឫទ័យ ប្រណិសន្តោស និង សេចក្តីសុខសាន្ត
Sôm Préahöroetey pröneysöndao noeng sétchkdaysoksan
របស់ ព្រះជាម្ចាស់ ជា ព្រះបិតា យើងខ្ញុំ ហោយ
robö Préatchimtia tchir Préabayda yeungkhniom haoy
នឹង ព្រះអម្ចាស់ យេស៊ូគ្រីស្ទ គង់នៅ ជាមួយ បងប្អូន
noengPréäömtchia Yésoukrist kongnow tchirmouy böngpoône

ហើយ គង់នៅ ជាមួយ វិញ្ញាណ របស់លោក ផង
Haoy kongnow tchirmouy vinien robölauk phöng

FR

③

✠ Le Seigneur soit avec vous.

✠ Et avec votre esprit.

US

③

✠ The Lord be with you.

✠ And with your spirit.

VN

③

✠ Chúa ở cùng anh chị em.

✠ Và ở cùng cha.

3



សូម ព្រះអម្ចាស់ គង់នៅ ជាមួយ បងប្អូន

Sôm Préaömtchia kongnow tchirmouy böngpoône



ហើយ គង់នៅ ជាមួយ វិញ្ញាណ របស់លោក ផង

Haoy kongnow tchirmouy vinien robölauk phöng

Préparation pénitentielle

✠ Frères et sœurs, préparons-nous à célébrer le mystère de l'Eucharistie, en reconnaissant que nous avons péché.

❶

Je confesse à Dieu tout-puissant, je reconnais devant vous, frères et sœurs, que j'ai péché en pensée, en parole, par action et par omission ;

oui, j'ai vraiment péché.

C'est pourquoi je supplie la bienheureuse Vierge Marie, les anges et tous les saints, et vous aussi, frères et sœurs, de prier pour moi le Seigneur notre Dieu.

Penitential act

✠ Brethren (brothers and sisters), let us acknowledge our sins, and so prepare ourselves to celebrate the sacred mysteries.

❶

I confess to almighty God and to you, my brothers and sisters, that I have greatly sinned, in my thoughts and in my words, in what I have done and in what I have failed to do, through my fault, through my fault, through my most grievous fault;

therefore I ask blessed Mary ever-Virgin, all the Angels and Saints, and you, my brothers and sisters, to pray for me to the Lord our God.

Nghi Thức Sám Hối

✠ Anh (chị) em, chúng ta hãy nhìn nhận tội lỗi chúng ta, để xứng đáng cử hành mầu nhiệm thánh.


❶

Tôi thú nhận cùng Thiên Chúa toàn năng, và cùng anh (chị) em: tôi đã phạm tội nhiều trong tư tưởng, lời nói, việc làm, và những điều thiếu sót.

Lỗi tại tôi, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng.

Vì vậy tôi xin Đức Bà Maria trọn đời đồng trinh, các Thiên Thần, các Thánh và anh (chị) em, khẩn cầu cho tôi trước tòa Thiên Chúa, Chúa chúng ta.

Préparation pénitentielle

 បងប្អូន ជាទី ស្រឡាញ់ !
 Böngpôone tchirti srölagh
 ចូរ យើង ទទួលស្គាល់អំពើបាប របស់ ខ្លួន
 tcho yeung totoul skoal ompeubab robö klouen
 ដើម្បី ថ្វាយ អភិបូជា ដោយ សមរម្យ។
 daoembay thvay aphibotchir daoy sömrom.

❶

ខ្ញុំ សូម ទទួលសារភាព
 Khniom sôm totoulsaropirp
 ចំពោះ ព្រះ ដ៏ មាន ប្រធានភាព សព្វប្រការ
 tchompourh préa dö mirn roethinoupirp sopröka
 ហើយ ចំពោះ អស់ បងប្អូន ផង ថា
 haoy tchompourh ö böngpôone phöng tha
 ខ្ញុំ បាន ប្រព្រឹត្ត អំពើបាប ច្រើន
 khniom ban proproet ompeubab tchroen
 ដោយ កាយ វាចា ចិត្ត
 daoy kay virtcha tchèt
 និង ដោយ ខាន បំពេញ កិច្ចការ របស់ ខ្ញុំ
 noeng daoy khan bompègn kétka robö khniom
 ទោស ខ្ញុំអើយ ទោស ខ្ញុំអើយ ទោស ខ្ញុំអើយ ឆ្ងន់ណាស់។
 tau khniomheuy tau khniomheuy tau khniomheuy thngournna.
 ហេតុនេះ សូម ព្រះនាងព្រហ្មចារិនី ម៉ារី
 hètaih sôm Préanirng-Prom(a)/tcharini Mari
 អស់ ទេវទូត និង សន្តបុគ្គល ទាំងឡាយ
 öh tévéatout noeng santabôkôl téanglay
 ព្រមទាំង អស់ បងប្អូន សូម ជួយ អង្វរ ព្រះជាម្ចាស់
 promptéang ö böngpôone sôm tchouy öngvö Prétchiaömtchia
 ឲ្យ ខ្ញុំ ផង។
 aoy khniom phöng.

✠ Seigneur Jésus, envoyé pour guérir les cœurs qui reviennent vers toi : Seigneur, prends pitié.

✧ Seigneur, prends pitié.

✠ Ô Christ, venu appeler les pécheurs : Ô Christ, prends pitié.

✧ Ô Christ, prends pitié.

✠ Seigneur, qui sièges à la droite du Père où tu intercèdes pour nous : Seigneur, prends pitié.

✧ Seigneur, prends pitié.

✠ You were sent to heal the contrite of heart: Lord, have mercy.

✧ Lord, have mercy.

✠ You came to call sinners: Christ, have mercy.

✧ Christ, have mercy.

✠ You are seated at the right hand of the Father to intercede for us: Lord, have mercy.

✧ Lord, have mercy.

✠ Lạy Chúa , Chúa đã được sai đến để cứu chữa những tâm hồn thống hối: Xin Chúa thương xót chúng con.

✧ Xin Chúa thương xót chúng con.

✠ Lạy Chúa Kitô, Chúa đã đến kêu gọi những người tội lỗi: Xin Chúa Kitô thương xót chúng con.

✧ Xin Chúa Kitô thương xót chúng con.

✠ Lạy Chúa, Chúa ngự bên hữu Đức Chúa Cha để chuyển cầu cho chúng con: Xin Chúa thương xót chúng con.

✧ Xin Chúa thương xót chúng con.

2



ឱ ព្រះយេស៊ូ ជា អម្ចាស់ អើយ !

Ao! Préayésou tchir Ömtchia euy

ព្រះបិតា បាន ចាត់ ព្រះអង្គ ឲ្យ យាង មក

Préabaïda ban tchatt Préang aoy yéang mo

ព្យាបាល មនុស្ស ដែល បាក់ ទឹកចិត្ត។

ptchibal monou daèl bak teuktchieut.

ឱ ព្រះអម្ចាស់ អើយ ! សូម អាណិតអាសូរ។

Ao Préaömtchia euy! Sôm anèt-aso.



ឱ ព្រះអម្ចាស់ អើយ ! សូម អាណិតអាសូរ។

Ao Préaömtchia euy! Sôm anèt-aso.



ឱ ព្រះយេស៊ូ គ្រីស្ទ អើយ !

Ao! Préayésou krist euy

ព្រះអង្គ យាងមក ហៅរក អស់ អ្នក បាប។

Préang yéangmo hawrok ö néa bab.

ឱ ព្រះគ្រីស្ទ អើយ ! សូម អាណិតអាសូរ។

Ao! Préakrist euy! Sôm anèt-aso.



ឱ ព្រះគ្រីស្ទ អើយ ! សូម អាណិតអាសូរ។

Ao Préakrist euy! Sôm anèt-aso.



ឱ ព្រះយេស៊ូ ជា អម្ចាស់ អើយ !

Ao! Préayésou tchir Ömtchia euy

ព្រះអង្គ គង់ ខាងស្តាំ ព្រះបិតា

Préang köng khangsdam Préabaïda

សូម ជួយ អង្វរ ឲ្យ យើងខ្ញុំ។

sôm tchouy öngvö aoy yeungkhniom

ឱ ព្រះអម្ចាស់ អើយ ! សូម អាណិតអាសូរ។

Ao Préaömtchia euy! Sôm anèt-aso.



ឱ ព្រះអម្ចាស់ អើយ ! សូម អាណិតអាសូរ។

Ao Préaömtchia euy! Sôm anèt-aso.

FR

✠ Que Dieu tout-puissant nous fasse miséricorde ; qu'il nous pardonne nos péchés et nous conduise à la vie éternelle.

✠ Amen.

US

✠ May almighty God have mercy on us, forgive us our sins, and bring us to everlasting life.

✠ Amen.

VN

✠ Xin Thiên Chúa toàn năng thương xót, tha tội, và dẫn đưa chúng ta đến sự sống muôn đời.

✠ Amen.



សូម ព្រះ ដ៏ មាន ប្រទានភាព សព្វប្រការ

Sôm Préa dö mirn roethinoupirp sopröka

ទ្រង់ ព្រះ មេត្តា លើកលែង ទោសឲ្យ យើងខ្ញុំ រួចពីបាប

trong Préa méta leuclêng tau aoy yeungkhniom routchpibab

ព្រមទាំង ប្រទាន ជីវិត អស់កល្ប ជានិច្ច ឲ្យ

promtéang prötirn tchivet öhköl tchirnèch aoy

យើងខ្ញុំ។

yeungkhniom.



អាម៉ែន។

Amen.

Kyrie

✠ Seigneur, prends pitié.

✠ Seigneur, prends pitié.

✠ Ô Christ, prends pitié.

✠ Ô Christ, prends pitié.

✠ Seigneur, prends pitié.

✠ Seigneur, prends pitié.

Gloria

Gloire à Dieu, au plus haut des
cieux,

et paix sur la terre aux
hommes, qu'Il aime.

Nous te louons, nous te
bénissons, nous t'adorons,

nous te glorifions, nous te
rendons grâce,

pour ton immense gloire,

Seigneur Dieu, Roi du ciel,

Dieu le Père tout-puissant.

Seigneur, Fils unique, Jésus
Christ,

Seigneur, Dieu, Agneau de
Dieu,

Kyrie

✠ Lord, have mercy.

✠ Lord, have mercy.

✠ Christ, have mercy.

✠ Christ, have mercy.

✠ Lord, have mercy.

✠ Lord, have mercy.

Gloria

Glory to God in the highest,
and on earth peace to people
of good will.

We praise you, we bless you,
we adore you,

we glorify you, we give you
thanks for your great glory,

Lord God, heavenly King,

O God, almighty Father.

Lord Jesus Christ, Only
Begotten Son,

Lord God, Lamb of God,

Kinh Thương xót

✠ Xin Chúa thương xót chúng
con.

✠ Xin Chúa thương xót chúng
con.

✠ Xin Chúa Kitô thương xót
chúng con.

✠ Xin Chúa Kitô thương xót
chúng con.

✠ Xin Chúa thương xót chúng
con.

✠ Xin Chúa thương xót chúng
con.

Kinh Vinh Danh

Vinh danh Thiên Chúa trên các
tầng trời,

và bình an dưới thế cho người
thiện tâm.

Chúng con ca ngợi Chúa,
chúng con chúc tụng Chúa,

chúng con thờ lạy Chúa, chúng
con tôn vinh Chúa,

chúng con cảm tạ Chúa vì vinh
quang cao cả Chúa.

Lạy Chúa là Thiên Chúa, là Vua
trên trời,

Là Chúa Cha toàn năng.

Lạy Con Một Thiên Chúa, Chúa
Giêsu Kitô,

Lạy Chúa là Thiên Chúa, là
Chiên Thiên Chúa

Invocations

Kyrie eleison

| | | | | | |
|-----|----|-------------|-------|-----|------------|
| ☩ ☩ | ឱ | ព្រះអម្ចាស់ | អើយ ! | សូម | អាណិតអាសូរ |
| | Ao | Préömtchia | euy ! | sôm | anèt-aso |
| ☩ ☩ | ឱ | ព្រះគ្រីស្ទ | អើយ ! | សូម | អាណិតអាសូរ |
| | Ao | Préakrist | euy ! | sôm | anèt-aso |
| ☩ ☩ | ឱ | ព្រះអម្ចាស់ | អើយ ! | សូម | អាណិតអាសូរ |
| | Ao | Préömtchia | euy ! | sôm | anèt-aso |

Gloria in excelsis

សូម លើក តម្កើង សិរីរុងរឿង
 Sôm leuk dömkeung sèreyrongrueng
 របស់ ព្រះជាម្ចាស់ នៅ ស្ថាន ដ៏ខ្ពង់ខ្ពស់ បំផុត
 roböh Préatchirmtchia neuw sthan dö-khpongpour bomphöt
 ហើយ សូមឲ្យ មនុស្សលោក ដឹងថា ទីស្រឡាញ់ របស់ ព្រះអង្គ
 haoy sôm-aoy monou-lauk dötchir tiströlagne roböhpréang
 បាន សេចក្តីសុខសាន្ត នៅ លើ ផែនដី។
 ban sèkdèy-soksan neuw leu phaendey.
 យើងខ្ញុំ សូម កោតសរសើរ ព្រះអង្គ
 Yeungkhniom sôm kaotsösaoe Préang
 លើក តម្កើង ព្រះអង្គ ក្រាប ប្រណិប័តន៍ ព្រះអង្គ
 leuk dömkeung Préang krab prönébat Préang
 លើក តម្កើង សិរីរុងរឿង ព្រះអង្គ អរព្រះគុណ ព្រះអង្គ
 leuk dömkeung sèreyroungrueng Préang ö préakoun Préang
 ដែល ប្រកបដោយសិរីរុងរឿង ដ៏ធំ ទូលំទូលាយ។
 daël prököbdaoy-sèreyroungrueng dö-thom toulomtouliey.
 ឱ ព្រះជាម្ចាស់ ជា ស្តេច ស្ថានបរមសុខ
 Ao ! Préatchirmtchia tchir sdatc sthanböromosok
 ហើយ ជា ព្រះបិតា ដ៏មានប្បទានភាព សព្វប្រការ
 haoy tchir Préabaïda dömirn-reutchirnouphirp sopröka
 ឱ ព្រះយេស៊ូ គ្រីស្ទ ជា អម្ចាស់ ជា ព្រះបុត្រា តែមួយ !
 Ao Préayésou Krist tchir Ömatchia tchir Préabodtra taèmouy
 ឱ ព្រះជាម្ចាស់ ជា កូនចៀម របស់ ព្រះជាម្ចាស់
 Ao Prétchiömtchia tchir kontchirm roböh Prétchirmtchia

FR

le Fils du Père;
Toi qui enlèves les péchés du monde,
prends pitié de nous;
Toi qui enlèves les péchés du monde,
reçois notre prière;
Toi qui es assis à la droite du Père,
prends pitié de nous.
Car toi seul es Saint,
Toi seul es Seigneur,
Toi seul es le Très-Haut :
Jésus Christ, avec le Saint-Esprit
dans la gloire de Dieu le Père.
Amen.

US

Son of the Father,
you take away the sins of the world, have mercy on us;
you take away the sins of the world, receive our prayer;
you are seated at the right hand of the Father,
have mercy on us.
For you alone are the Holy One,
you alone are the Lord,
you alone are the Most High,
Jesus Christ, with the Holy Spirit,
in the glory of God the Father.
Amen.

VN

là Con Đức Chúa Cha.
Chúa xóa tội trần gian, xin thương xót chúng con;
Chúa xóa tội trần gian, xin nhậm lời chúng con cầu khẩn.
Chúa ngự bên hữu Đức Chúa Cha, xin thương xót chúng con.
Vì, lạy Chúa Giêsu Kitô, chỉ có Chúa là Đấng Thánh,
chỉ có Chúa là Chúa, chỉ có Chúa là Đấng Tối Cao,
cùng Đức Chúa Thánh Thần trong vinh quang Đức Chúa Cha.
Amen.

ជា ព្រះបុត្រា នៃ ព្រះបិតា!

tchir Préabodtra nay Préabaïda !

ព្រះអង្គ ដែល ដកបាប នៃ ពិភពលោក

Préang daèl dokbab nay pipöplauk

សូម អាណិតអាសូរ យើងខ្ញុំ !

sôm anèt'-aso yeungkhniom

ព្រះអង្គ ដែល ដកបាប នៃ ពិភពលោក

Préang daèl dokbab nay pipöplauk

សូម ទទួល ពាក្យអង្វរ យើងខ្ញុំ !

sôm totourl pir-anvor yeungkhniom !

ព្រះអង្គ ដែល គង់ ខាងស្តាំ ព្រះបិតា សូម អាណិតអាសូរ យើងខ្ញុំ !

Préang daèl kong khangsdam Préabaïda sôm anèt'-aso yeungkhniom !

ឱ ព្រះយេស៊ូគ្រីស្តអើយ ! មានតែ ព្រះអង្គ ទេ

Ao Préayésoukrist-heuy mirn-taè Préang té

ជា ព្រះដ៏វិសុទ្ធ ជា ព្រះអម្ចាស់

tchir Préadövisot tchir Préömtchia

ហើយជា ព្រះ ដ៏ឧត្តម បំផុត

haoy-tchir préa dö-oudom bomphöt

ព្រះអង្គ រួម ជាមួយ នឹង ព្រះវិញ្ញាណដ៏វិសុទ្ធ

Préang roum tchirmouy neung Préavouinien-Dövisot

ក្នុង សិរីរុងរឿង នៃ ព្រះបិតា។ អាម៉ែន។

knông sèreyrongrueng nay Préabaïda. Amen.

FR

Collecte

✠ Prions le Seigneur.

....

Par Jésus Christ, ton Fils, notre Seigneur, qui vit et règne avec toi dans l'unité du Saint-Esprit, Dieu, pour les siècles des siècles.

✠ Amen.

US

Collect

✠ Let us pray.

...

Through our Lord Jesus Christ, your Son, who lives and reigns with you in the unity of the Holy Spirit, one God, for ever and ever.

✠ Amen.

VN

Lời Nguyện Đầu Lễ

✠ Chúng ta dâng lời cầu nguyện.

✠ Amen.

Oraison d'ouverture (collecte)

☩ សូម បងប្អូន តាំងចិត្ត អធិដ្ឋាន។
Sôm böngpaône tangtchet athithan.

...

យើងខ្ញុំ សូម អង្វរ ព្រះអង្គ
yeungkhniom sôm önvö Préang
ដោយរួម ជាមួយ ព្រះយេស៊ូគ្រីស្ទ
daoyrouom tchirmouy Préa-Yésou-Krist
ជា ព្រះបុត្រា ព្រះអង្គ និង ជា ព្រះអម្ចាស់
tchir Préabodtra Préang neung tchir Préömatchia
ដែល សោយរាជ្យ រួមជាមួយ ព្រះអង្គ
daèl saoyrirtch rouom-tchirmouy Préang
និង ព្រះវិញ្ញាណដ៏វិសុទ្ធ
neung Préavouinien-Dövisot
អស់កល្ប ជាអង្វែងតរៀងទៅ។
öhköl tchir-önvaèng-tö-rieng-teuw.

☩ អាម៉ែន។
Amen.

FR

Liturgie de la Parole

✠ Lecture de...

... Parole du Seigneur.

✠ **Nous rendons grâce à Dieu.**

Évangile

✠ Le Seigneur soit avec vous.

✠ Et avec votre esprit.

✠ Évangile de Jésus Christ selon saint N.,

✠ Gloire à toi, Seigneur !

US

The Liturgy of the Word

✠ A reading from...

... The word of the Lord.

✠ **Thanks be to God.**

Gospel

✠ The Lord be with you.

✠ And with your spirit.

✠ A reading from the holy Gospel according to N.

✠ Glory to you, O Lord.

VN

Phụng Vụ Lời Chúa

✠...

... Đó là Lời Chúa.

✠ **Tạ ơn Chúa.**

Bài Đọc Phúc Âm

✠ Chúa ở cùng anh chị em.

✠ Và ở cùng cha (thầy).

✠ Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh...

✠ Lạy Chúa, vinh danh Chúa.

Lectures

✘ សូម ថ្លែង ព្រះគម្ពីរ... ។
Sôm thlaèng Préakômpy...

...នេះ ជា ព្រះបន្ទូល របស់ ព្រះអម្ចាស់។
nih tchir Préabantoul røböh Préömtchia.

✘ សូម អរព្រះគុណ ព្រះជាម្ចាស់។
Sôm öpräakoun Préatchirmtchia.

Proclamation de l'Evangile

Introduction

✘ សូម ព្រះអម្ចាស់ គង់នៅ ជាមួយ បងប្អូន។
Sôm Préäömtchia kongnow tchirmouy bangpône

✘ ហើយ គង់នៅ ជាមួយ វិញ្ញាណ របស់លោក ផង។
Haoy kongnow tchirmouy vinien robölauk phöng

✘ សូម ថ្លែង ព្រះគម្ពីរ ដំណឹងល្អ
Sôm thlaèng Préakompy domneünglöö
តាម សន្ត (ម៉ាថាយ-ម៉ាកុស-លូកា-យ៉ូហាន)។
Tam santa Mathay / Makob / Louka / Youhan

✘ សូម លើក តម្កើង សិរីរុងរឿង របស់ ព្រះអម្ចាស់។
Sôm leuk dömkeung séreyrongrueng robö Préäömtchia.

...

FR

✠ Acclamons la Parole de Dieu.

✠ Louange à toi, Seigneur Jésus !

US

✠ The Gospel of the Lord.


✠ Praise to you, Lord Jesus Christ.

VN

✠ Đó là lời Chúa.

✠ Lạy Chúa Kitô, ngợi khen Chúa.

• • •

 នេះ ជា ព្រះបន្ទូល ដំណឹងល្អ របស់ ព្រះអម្ចាស់។
Ni tchir Préaböntoul domneûnglöö robö Préäömtchia.

 សូម កោតសរសើរ ព្រះអម្ចាស់ យេស៊ូគ្រីស្ទ។
Sôm kaotsösaoe Préäömtchia Yésoukrist.

Homélie

FR

Profession de foi

Symbole des Apôtres

Je crois en Dieu, le Père tout-puissant,
créateur du ciel et de la terre.

Et en Jésus Christ, son Fils unique, notre Seigneur,
qui a été conçu du Saint-Esprit,
est né de la Vierge Marie,
a souffert sous Ponce Pilate,
a été crucifié, est mort et a été enseveli,
est descendu aux enfers,
le troisième jour est ressuscité des morts,

US

Profession of faith

Apostles' Creed

I believe in God, the Father almighty, Creator of heaven and earth,

and in Jesus Christ, his only Son, our Lord,
who was conceived by the Holy Spirit,
born of the Virgin Mary,
suffered under Pontius Pilate,
was crucified, died and was buried;
he descended into hell;
on the third day he rose again from the dead;

VN

Kinh Tin Kính

Kinh Tin Kính các Thánh Tông đồ

Tôi tin kính Đức Chúa Trời là Cha phép tắc vô cùng dựng nên trời đất.

Tôi tin kính Đức Chúa GiêSu Kitô là con một Đức Chúa Cha cùng là Chúa chúng tôi; bởi phép Đức Chúa Thánh Thần mà người xuống thai, sinh bởi Bà Maria đồng trinh; chịu nạn đời quan Phong-xi-ô Phi-la-tô, chịu đóng đinh trên cây Thánh Giá, chết và táng xác, xuống ngục tổ tông, ngày thứ ba bởi trong kẻ chết sống lại;

Profession de foi

ខ្ញុំ ជឿលើ ព្រះជាម្ចាស់ ជា ព្រះបិតា
 Khniom tchueuleu Préatchimtchia tchie Préabaïda
 ដ៏មាន ប្រទ្វានុភាពសព្វប្រការ
 dömirn roethirnouphirp-sopröka
 ជា ព្រះ បង្កើត មេឃ និង ដី។
 tchir Préa böngkaoet mèkh noeung day.
 ខ្ញុំ ជឿ លើ ព្រះយេស៊ូគ្រីស្ទ ជា ព្រះបុត្រា តែមួយ
 Khniom tchueu leu Préayésoukrist tchir Préabodtra taèmouy
 នៃ ព្រះបិតា ហើយ ជា ព្រះអម្ចាស់ យើងខ្ញុំ។
 nèy Préabayda haoy tchir Préömatchia yeungkhniom.
 ព្រះអង្គ មាន កំណើត ជាម នុស្ស
 Préang mirn komnaeut tchir monouh
 ដោយសារ ព្រះវិញ្ញាណដ៏វិសុទ្ធ
 daoyisa Préavinien-Dövisot
 ហើយទ្រង់ បាន ប្រសូត ពី ព្រះនាងព្រហ្មចារិនី ម៉ារី
 haoy Trong ban prösot py Préanirng-Promatcharini Mari
 ព្រះអង្គ បានសោយ ទុក្ខ លំបាក នៅ
 Préang ban-saoy tôk lombah neuw
 ជំនាន់ លោក ប៉ុនពីឡាត។
 tchoumnoan lauk Pon-Pilat.
 ព្រះអង្គ ត្រូវ គេ ឆ្កាង សោយ ទិវង្គត
 Préang treuwké tchkang saoy tivongköt
 ហើយ ព្រះសពព្រះអង្គ ត្រូវ គេ បញ្ចុះ ក្នុង រូងថ្មមួយ។
 haoy Préasöb-Préang treuwké böntchöh knong roungh-thmö-mouy.
 ព្រះអង្គ បាន យាង ចុះ ទៅ ស្ថានក្រោម
 Préang ban yirng tchoh teuw sthankraom
 លុះ ដល់ ថ្ងៃទីបី ព្រះអង្គ មាន ព្រះជន្ម
 louh döl thngay-tybay Préang mirn Préatchioun
 រស់ ឡើងវិញ ពី ចំណោម មនុស្ស ស្លាប់
 rourh laoeng-vouieng pi tchoumnaom menouh slab

FR

est monté aux cieux,
est assis à la droite de Dieu le
Père tout-puissant,
d'où il viendra juger les vivants
et les morts.

Je crois en l'Esprit Saint,
à la sainte Église catholique,
à la communion des saints,
à la rémission des péchés,
à la résurrection de la chair,
à la vie éternelle.
Amen.

US

he ascended into heaven,
and is seated at the right hand
of God the Father almighty;
from there he will come to
judge the living and the dead.

I believe in the Holy Spirit,
the holy catholic Church,
the communion of saints,
the forgiveness of sins,
the resurrection of the body,
and life everlasting.
Amen.

VN

lên trời ngự bên hữu Đức
Chúa Cha phép tắc vô cùng;
ngày sau bởi trời lại xuống
phán xét kẻ sống và kẻ chết.

Tôi tin kính Đức Chúa Thánh
Thần;
tôi tin có hội Thánh hằng có ở
khắp thế này, các Thánh thông
công;
tôi tin phép tha tội;
tôi tin xác loài người ngày sau
sống lại;
tôi tin hằng sống vậy,
Amen.

ព្រះអង្គ បានយាង ឡើងស្ថានបរមសុខ
 Préang ban-yirng laoeng-sthan-böromsokh
 ទៅ គង់ ខាងស្តាំ ព្រះជាម្ចាស់ ជា ព្រះបិតា
 teuw kong khangsdam Préatchimtchia tchie Préabaïda
 ដ៏មាន ប្រទានភាពសព្វប្រការ។
 dömirn roethirnouphirp-sopröka.
 ព្រះអង្គ នឹង យាងមកវិញ
 Préang noeng yirng-möh-vouieng
 ដើម្បី វិនិច្ឆ័យ មនុស្ស ទាំងរស់ ទាំងស្លាប់។
 daoembay vinitchay monouh téangrourh téangslap.
 ខ្ញុំ ជឿ លើ ព្រះវិញ្ញាណដ៏វិសុទ្ធ
 Khniom tchueu leu Préavinien-Dövisot
 ខ្ញុំ ជឿ លើ ព្រះសហគមន៍ កាតូលិក ដ៏វិសុទ្ធ
 Khniom tchueu leu Préasahakôm Katolik Dövisot
 នឹង សហភាព រវាង ជន ដ៏វិសុទ្ធ ទាំងឡាយ។
 noeng sahaphirp rovoueang tchion Dövouisot téanglay.
 ខ្ញុំ ជឿថា មាន ការលើកលែង ទោសមនុស្ស ឲ្យ
 Khniom tchueu-tha mirn kaleuk-laègn tau monouh aoy
 រួច ពី បាប ហើយរូបកាយ មនុស្សនឹង រស់ ឡើងវិញ
 rouch pi bab haoy roupkay monouh-noeng rouh laoeng-vouieng
 ព្រមទាំង មាន ជីវិត រស់នៅ អស់កល្ប ជានិច្ចផង។
 promptéang mirn tchivit ruhaneuw öhköl tchirni-phöng
 អាម៉ែន។
 Amen.

FR

US

VN

Prière universelle

Prayer of the Faithful

Lời Nguyện Tín Hữu

Prière Universelle

- ១ សូម ព្រះអង្គ មេត្តា ប្រោ សស្តាប់ យើងខ្ញុំ។
 Sôm Préang méta pröh sdap yeungkhniom.
- ២ ឱ! ព្រះជាម្ចាស់ អើយ សូម ឲ្យ ព្រះរាជ្យ
 Ao! Préatchirtchia heuy sôm aoy Préarietch
 ព្រះអង្គ បាន មកដល់។
 Préang ban mokdöl.
- ៣ ឱ ព្រះអង្គ អើយ សូម ព្រះ សណ្តាប់ សូម ទ្រង់ អាណិត
 Ao! Préang heuy sôm Préa söndap sôm trong anèt
 ឆ្លើយតប មក កូន។
 tchlaoy-töp mok kon.
- ៤ កូន សូម ស្រែកទូល អស់ ពី ដួងចិត្ត
 Kon sôm sraèk toul öh py douong-tchet
 សូម ព្រះជាម្ចាស់ ស្តាប់ សំឡេង កូន។
 sôm Préatchirtchia sdap somlèng kon.
- ៥ សូមមេត្តា ប្រោសយើងខ្ញុំ ឱ! ព្រះជាម្ចាស់
 Sôm-méta pröh yeungkhniom Ao! Préatchirtchia
 ដែល បាន រងទុក្ខ និង សង្គ្រោះ លោកា។
 daèl ban rongtauk noeng sangkrouh lauka.
- ៦ ឱ ព្រះជាម្ចាស់ កូន សូមអង្វរ សូម ផ្ទៀង ព្រះកាណ៍
 Ao Préatchirtchia kon sômangvo sôm phtieng préaka
 ស្តាប់ ពាក្យ កូន ផង ដោយអនុគ្រោះ សូម ប្រោសប្រណី។
 sdap peak kon phang daoy anoukrouh sôm pröh-bronei.
- ៧ ខ្ញុំ ស្វែងរក ព្រះអង្គ ដោយ ចិត្តសង្ឃឹម ឱ!
 Khniom svaèngrok Préang daoy tchetsangkeum Ao
 ព្រះជាម្ចាស់ អើយ សូមមេត្តា ឆ្លើយតប មក ខ្ញុំ ផង។
 Préatchirtchia euy sôm-meta tchlaoy-töp mok khniom phang.
- ...

Liturgie eucharistique***Offertoire***

✠ Tu es béni, Dieu de l'univers : nous avons reçu de ta bonté le pain que nous te présentons,

fruit de la terre et du travail des hommes ;

il deviendra pour nous le pain de la vie.

✠ Béni soit Dieu, maintenant et toujours !

✠ Tu es béni, Dieu de l'univers : nous avons reçu de ta bonté le vin que nous te présentons,

The Liturgy of the Eucharist***Offertory***

✠ Blessed are you, Lord God of all creation, for through your goodness we have received the bread we offer you:

fruit of the earth and work of human hands,

it will become for us the bread of life.

✠ Blessed be God for ever.

✠ Blessed are you, Lord God of all creation, for through your goodness we have received the wine we offer you:

Phụng Vụ Thánh Thể***Dâng bánh***

✠ Lạy Chúa là Chúa Cả trời đất, Chúc tụng Chúa đã rộng ban cho chúng con bánh này

là hoa màu ruộng đất và công lao của con người,

chúng con dâng lên Chúa

để trở nên bánh trường sinh cho chúng con.

✠ Chúc tụng Thiên Chúa đến muôn đời.

✠ Lạy Chúa là Chúa Cả trời đất, Chúc tụng Chúa đã rộng ban cho chúng con rượu này

Offertoire



បពិត្រព្រះជាម្ចាស់ នៃ ពិភពលោក ទាំងមូល !

Böpet Préatchir-Ömtchia nèy pipöplauk téangmoul !

យើងខ្ញុំ សូម សរសើរ រតម្ដើង ព្រះអង្គ
yeungkhniom sôm sösaoe domkaeng Préang

ដ្បិត យើងខ្ញុំ ទទួល នំប៉័ងនេះ ពី
tbèt yeungkhniom totoul nompaing-nih pi

ព្រះហឫទ័យ សប្បុរស របស់ ព្រះអង្គ។

Préareûteuy söböro roböh Préang.

យើងខ្ញុំ សូម លើក នំប៉័ងនេះ ដែល ជា ផលផ្លែ
yeungkhniom sôm leuk nompaing-nih daèl tchir polplàè

នៃ ទឹកដី និង ការងារ របស់ មនុស្សលោក ថ្វាយទៅ
nèy teukdèy neng kàngir roböh monoulauk thvay-teuw

ព្រះអង្គ វិញ។ សូម ឲ្យ នំប៉័ងនេះ ទៅជា អាហារ
Préang vign. Sôm aoy nompaing-nih teuw-tchir aha

ដែល ផ្តល់ ជីវិត សម្រាប់ យើងខ្ញុំ។
daèl pdöl tchivet somrap yeungkhniom.



សូម សរសើររតម្ដើង ព្រះជាម្ចាស់ អស់កល្ប ជា អង្វែង
Sôm sösaoe-domkaeng Préatchimtchia ököl tchir öngvêgn

តរៀងទៅ។

törieng-teuw.



បពិត្រព្រះជាម្ចាស់ នៃ ពិភពលោក ទាំងមូល !

Böpet Préatchir-Ömtchia nèy pipöplauk téangmoul !

យើងខ្ញុំ សូម សរសើរ រតម្ដើង ព្រះអង្គ
yeungkhniom sôm sösaoe domkaeng Préang

ដ្បិត យើងខ្ញុំ ទទួល ស្រាទំពាំងបាយជូរ ពី
tbèt yeungkhniom totoul sratompéangbaytchou pi

ព្រះហឫទ័យ សប្បុរស របស់ ព្រះអង្គ។

Préareûteuy söböro roböh Préang.

យើងខ្ញុំ សូម លើក ស្រានេះ ដែល ជា ផលផ្លែ
yeungkhniom sôm leuk sra-nih daèl tchir polplàè

FR

fruit de la vigne et du travail
des hommes ;

il deviendra pour nous le vin
du Royaume éternel.

✠ Béni soit Dieu, maintenant
et toujours !

US

fruit of the vine and work of
human hands,

it will become our spiritual
drink.

✠ Blessed be God for ever.

VN

là sản phẩm từ cây nho và
công lao của con người, chúng
con dâng lên Chúa

để trở nên của uống thiêng
liêng cho chúng con.

✠ Chúc tụng Thiên Chúa đến
muôn đời.

នៃ ដើមទំពាំងបាយជូរ និង ការងារ របស់ មនុស្សលោក

nèy daemtompéangbaytchou neng kàngir roböh monoulauk

ថ្វាយទៅ ព្រះអង្គ វិញ។ សូម ឲ្យ ស្រាតង្វាយនេះ ទៅជា

thvay-teuw Préang vign. Sôm aoy sradangvay-nih teuw-tchir aha

ភេសជ្ជៈ ដែល ផ្តល់ ការសង្គ្រោះ សម្រាប់ យើងខ្ញុំ។

pésatchéa daèl pdöl kasangkrouh somrap yeungkhniom.



សូម សរសើរតម្កើង

ព្រះជាម្ចាស់

អស់កល្ប

ជា អង្វែង

Sôm sösaoe-domkaeng

Préatchimtchia

ököl

tchir öngvégn

តរៀងទៅ។

törieng-teuw.

FR

✠ Priez, frères (et sœurs) :
que mon sacrifice, et le vôtre,
soit agréable à Dieu le Père
tout-puissant.

✠ Que le Seigneur reçoive de
vos mains ce sacrifice à la
louange et à la gloire de son
nom, pour notre bien et celui
de toute l'Église.

Prière sur les offrandes

✠ ...par le Christ, notre
Seigneur.

✠ Amen.

US

✠ Pray, brethren (brothers
and sisters), that my sacrifice
and yours may be acceptable
to God, the almighty Father.

✠ May the Lord accept the
sacrifice at your hands for the
praise and glory of his name,
for our good and the good of
all his holy Church.

Prayer over the offerings

✠ ...Through Christ our Lord.

✠ Amen.

VN

✠ Anh chị em hãy cầu nguyện
để hy lễ của tôi cũng là của
anh chị em được Thiên Chúa là
Cha toàn năng chấp nhận.

✠ Xin Chúa nhận hi lễ bởi tay
cha, để ca tụng tôn vinh danh
Chúa, và mưu ích cho chúng ta
cùng toàn thể Hội Thánh
Người.

Lời Nguyện Tiến Lễ

✠ ...Chúng con cầu xin nhờ
Đức Kitô, Chúa chúng con.

✠ Amen.



សូម បងប្អូន តាំងចិត្ត អធិដ្ឋាន ៖

Sôm pangpôone tangtchet atithan

សូម ឲ្យ សក្ការបូជា របស់ ខ្ញុំ

Sôm aoy sakarahbotchir roböh khniom

និង របស់ បងប្អូន បាន គាប់ ព្រះហឫទ័យព្រះជាម្ចាស់

noeng roböh pangpôone ban koap Préareûteuy Préatchirmtchia

ជា ព្រះបិតា ដ៏ មាន ប្រទានភាព សព្វប្រការ។

tchir Préabeida dö mien reutthinouphiep sopproka.



សូម ព្រះអម្ចាស់ ទទួល សក្ការបូជា ពី ដែរបស់លោក

Sôm Préaomtchia totourl sakarahbotchir pi day-roböh-lok

ទុកជា ការលើកតម្កើង សិរីរុងរឿង ព្រះនាមព្រះអង្គ

tok-tchir kaleukdamkaeng sèyryongrueong Préaniem-Préang

និង ជា ប្រយោជន៍ ដល់ យើងខ្ញុំ

noeng tchir proyaotch döl yeungkhniom

ព្រមទាំង ព្រះសហគមន៍ ទាំងមូល របស់ ព្រះអង្គ ផង។

promptéang Préasahakôm téangmoul röhöhPréang phöng.

Prière sur les offrandes



...

យើងខ្ញុំ សូម អង្វរ ព្រះអង្គ

yeungkhniom sôm önvö Préang

ដោយរួម ជាមួយ ព្រះយេស៊ូ

daoyrouom tchirmouy Préa-Yésou

ជា ព្រះគ្រីស្ទ និង ជា អម្ចាស់ យើងខ្ញុំ។

tchir PréaKrist neung tchir Ömatchia yeungkhniom.



អាម៉ែន។

Amen.

FR

Prière Eucharistique

✠ Le Seigneur soit avec vous.

✠ Et avec votre esprit.

✠ Élevons notre cour.

✠ Nous le tournons vers le Seigneur.

✠ Rendons grâce au Seigneur notre Dieu.

✠ Cela est juste et bon.

US

Eucharistic prayer

✠ The Lord be with you.

✠ And with your spirit.

✠ Lift up your hearts.

✠ We lift them up to the Lord.

✠ Let us give thanks to the Lord our God.

✠ It is right and just.

VN

Lời Tiền Tụng

✠ Chúa ở cùng anh chị em.

✠ Và ở cùng cha.

✠ Hãy nâng tâm hồn lên.

✠ Chúng con đang hướng về Chúa.

✠ Hãy tạ ơn Chúa là Thiên Chúa chúng ta.

✠ Thật là chính đáng.

Introduction à la Préface

| | | | | | |
|---|----------|-------------|-------------------|-----------|-------------------|
| ☒ | សូម | ព្រះអម្ចាស់ | គង់នៅ | ជាមួយ | បងប្អូន។ |
| | Sôm | Préaömtchia | kongneuw | tchirmouy | bangpône. |
| ✕ | ហោយ | គង់នៅ | ជាមួយ | វិញ្ញាណ | របស់លោក ផង។ |
| | Haoy | kongneuw | tchirmouy | vinien | röböh-lauk phöng. |
| ☒ | សូម | លើក | ចិត្ត | ថ្វាយ | ព្រះអង្គ។ |
| | Sôm | leuk | tchet | thvay | Préang. |
| ✕ | យើង | លើក | ចិត្ត | ថ្វាយ | ព្រះអង្គ ហើយ។ |
| | Yeung | leuk | tchet | thvay | Préang haoy. |
| ☒ | សូម | អរព្រះគុណ | ព្រះជាអម្ចាស់ | នៃ | យើងខ្ញុំ។ |
| | Sôm | öprékoun | Préatchir-Ömtchia | nèy | yeungkhniom. |
| ✕ | ពិតជា | ការគួរ | ណាស់ | ហើយ | ប្រពៃ ផង។ |
| | Pèttchir | kakour | nah | haoy | pröpey phöng. |

Préface

Voir dans son missel français.

Sauf si la prière eucharistique est le canon II (préface propre page suivante).

Preface propre de la 2^e Prière eucharistique

Vraiment, Père très saint, il est juste et bon pour ta gloire et notre salut, de t'offrir notre action de grâce, toujours et en tout lieu, par ton Fils bien-aimé, Jésus, le Christ :

il est ta Parole par qui tu as créé toutes choses;

c'est lui que tu nous as envoyé comme Rédempteur et Sauveur,

Dieu fait homme, conçu de l'Esprit Saint, né de la Vierge Marie.

Pour accomplir jusqu'au bout ta volonté et rassembler un peuple saint qui t'appartienne,

Preface of the 2nd Eucharistic Prayer

It is truly right and just, our duty and our salvation, always and everywhere to give you thanks, Father most holy, through your beloved Son, Jesus Christ,

your Word through whom you made all things,

whom you sent as our Saviour and Redeemer,

incarnate by the Holy Spirit and born of the Virgin.

Fulfilling your will and gaining for you a holy people,

Lạy Cha chí thánh, nhờ Con yêu quý của Cha là Chúa Giêsu Kitô,

chúng con tạ ơn Cha mọi nơi mọi lúc,

thật là chính đáng, phải đạo

và đem lại ơn cứu độ cho chúng con.

Người là Ngôi Lời của Cha,

nhờ Người, Cha đã tạo dựng muôn loài,

Người được Cha sai đến

làm Đấng Cứu Độ và Chuộc Tội chúng con.

Người đã nhập thể bởi phép Chúa Thánh Thần,

và được Đức Trinh Nữ sinh ra.

Để chu toàn thánh ý Cha

và để gầy dựng cho Cha một dân tộc thánh thiện,

Préface propre pour le canon II



បពិ ត្រព្រះបិតា ដ៏វិសុទ្ធ បំផុត!

Böpet Préabayda Dövisot bömphöt !

ពិតជា ការគួរ ណាស់ ហើយ ប្រពៃ ផង

Pèttchir kakour nah haoy pröpey phöng

ដែល យើងខ្ញុំ សូម អរព្រះគុណ ព្រះអង្គ គ្រប់ ពេល វេលា និង

daèl yeungkhniom sôm öpréakoun Préang krôp pèl vélir noeng

គ្រប់ ទិសទី ដោយ រួម ជាមួយ ព្រះយេស៊ូគ្រីស្ទ

krôp tuhty daoy roum tchirmouy Préayésoukrist

ជា ព្រះបុត្រា ដ៏ជា ទីស្រឡាញ់ របស់ ព្រះអង្គ។

tchir Préabôtra dö-tchir tiströlagh roböh Préang.

ព្រះបិតា បាន បង្កើត សត្វលោក

Préabayda ban bangkaoet satlauh

និង អ្វីៗ សព្វសារពើ ទាំងអស់ ដោយព្រះយេស៊ូគ្រីស្ទ

noeng euvèy euvèy söpsaropeu téang-öh daoy Préayésoukrist

ជា ព្រះបន្ទូល របស់ ព្រះអង្គ។

tchir Préaböntoul roböh Préang

ព្រះបិតា ចាត់ ឲ្យ ព្រះយេស៊ូគ្រីស្ទ យាងមក សង្គ្រោះ

Préabayda tchat aoy Préayésoukrist yirngmo söngkrouh

និង រំដោះ យើងខ្ញុំ

noeng rômdoh yeungkhniom

គឺ ព្រះអង្គ បាន ទទួល រូបកាយ ជា មនុស្ស

kûe Préang ban tötoul roubkay tchir monouh

ដោយសារ ព្រះវិញ្ញាណដ៏វិសុទ្ធ

daoy sa Préavinien-Dövisot

ហើយទ្រង់ ប្រសូតពី ព្រះនាងព្រហ្មចារិនីម៉ារី។

haoy trong prösotpy Préanirng-Promatcharini Mari.

ដោយបំពេញ បំណង របស់ ព្រះបិតា

daoy bompègn bomnöng röhöh Préabayda

និង ប្រមូល ប្រជារាស្ត្រ មួយ ដ៏វិសុទ្ធ ថ្វាយ ព្រះអង្គ

noeng prömol prötchiréah mouy dövisot thvay Préang

FR

il étendit les mains à l'heure de sa passion, afin de briser la mort, et de manifester la résurrection.

C'est pourquoi, avec les anges et tous les saints, nous chantons ta gloire, et d'une seule voix nous proclamons :

Saint ! Saint ! Saint, le Seigneur, Dieu de l'univers !

Le ciel et la terre sont remplis de ta gloire.

Hosanna au plus haut des cieux.

Béni soit celui qui vient au nom du Seigneur.

Hosanna au plus haut des cieux.

US

he stretched out his hands as he endured his Passion, so as to break the bonds of death and manifest the resurrection.

And so, with the Angels and all the Saints we declare your glory, as with one voice we acclaim:

Holy, Holy, Holy Lord God of hosts.

Heaven and earth are full of your glory.

Hosanna in the highest.

Blessed is he who comes in the name of the Lord.

Hosanna in the highest.

VN

Người đã dang tay chịu khổ hình

để tiêu diệt sự chết và biểu hiện sự sống lại.

Vì thế, cùng với các Thiên thần và toàn thể các Thánh, chúng con ca tụng vinh quang Cha Và đồng thanh tung hô rằng:

Thánh! Thánh! Thánh! Chúa là Thiên Chúa các đạo binh.

Trời đất đầy vinh quang Chúa.

Hoan hô Chúa trên các tầng trời.

Chúc tụng Đấng ngự đến nhân danh Chúa.

Hoan hô Chúa trên các tầng trời.

ព្រះបុត្រា សព្វ ព្រះហឫទ័យ ត្រដាង ព្រះហស្ត រង ទុក្ខលំបាក
 Prébôtra söp préa-haroetéy trödàng préahöh rong tokloumbak
 ដើម្បី បំផ្លាញ ចំណង នៃ សេចក្តីស្លាប់
 daoembay bömplàng tchömnöng nèy sètchkdèyslap
 និង សម្តែង អំពី ជីវិត រស់ ឡើងវិញ។
 noeng somdaèng ompï tchivet rouh lanvègn.
 អាស្រ័យហេតុនេះ ហើយ បានជា យើងខ្ញុំ
 Asray-hètnih haoy bantchir yeungkhniom
 សូម ចូលរួម ជាមួយ អស់ទេវទូត និង សន្តបុគ្គល ទាំងឡាយ
 sôm tchol-roum tchirmouy öh-tévéatout noeng santabôkôl téanglay
 រួមគ្នា លើកតម្កើង សិរីរុងរឿង របស់ ព្រះអង្គ
 roumknie leuk-dömkeung sèyrongrueng roböh Préang
 ដោយ សូរស័ព្ទ តែមួយ ថា ៖
 daoy sosap taèmaouy tha :

Sanctus

ព្រះដ៏វិសុទ្ធ ! ព្រះដ៏វិសុទ្ធ ! ព្រះដ៏វិសុទ្ធ !
 Préadövisot ! Préadövisot ! Préadövisot !
 ព្រះអង្គ ជា ព្រះអម្ចាស់ នៃ ពិភព ទាំងមូល
 Préang tchir Préaömtchia nèy piphöp téangmoul
 មេឃ និង ដី ពោរពេញ ដោយ សិរីរុងរឿង របស់ព្រះអង្គ។
 mékh noeng day paupègn daoy sèyrongrueng roböhPréang.
 ជយោ ! ព្រះអង្គ ឯស្ថាន ដ៏ខ្ពង់ខ្ពស់បំផុត
 tchéyo Préang aè-sthan dö-khpong-khpourh-bomphot
 សូម លើកតម្កើង ព្រះអង្គ
 Sôm leuk-dömkeung Préang
 ដែល យាងមក ក្នុង ព្រះនាម ព្រះអម្ចាស់។
 daèl yéangmoh knong Préanirm Préaömtchia.
 ជយោ ! ព្រះអង្គ ឯស្ថាន ដ៏ខ្ពង់ខ្ពស់បំផុត។
 tchéyo Préang aè-sthan dö-khpong-khpourh-bomphot.

Prière eucharistique n°2

Toi qui es vraiment saint, toi qui es la source de toute sainteté, Seigneur, nous te prions:

Sanctifie ces offrandes en répandant sur elles ton Esprit;

qu'elles deviennent pour nous le corps ✠ et le sang de Jésus, le Christ, notre Seigneur.

Au moment d'être livré et d'entrer librement dans sa passion,

il prit le pain, il rendit grâce, il le rompit et le donna à ses disciples, en disant:

« PRENEZ, ET MANGEZ-EN TOUS : CECI EST MON CORPS LIVRÉ POUR VOUS. »

De même, après le repas,

Eucharistic Prayer II

You are indeed Holy, O Lord, the fount of all holiness.

Make holy, therefore, these gifts, we pray, by sending down your Spirit upon them like the dewfall,

so that they may become for us the Body and ✠ Blood of our Lord Jesus Christ.

At the time he was betrayed and entered willingly into his Passion,

he took bread and, giving thanks, broke it, and gave it to his disciples, saying:

« TAKE THIS, ALL OF YOU, AND EAT OF IT, FOR THIS IS MY BODY, WHICH WILL BE GIVEN UP FOR YOU. »

In a similar way, when supper was ended,

Kinh Tạ Ơn II

Lạy Chúa , Chúa thật là Đấng Thánh, là nguồn mọi sự thánh thiện.

Vì thế, chúng con nài xin Chúa dùng ơn Thánh Thần Chúa thánh hóa những của lễ này,

để trở nên cho chúng con Mình ✠ và Máu Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con.

Khi tự nguyện nộp mình chịu khổ hình,

Người cầm lấy bánh, tạ ơn,

bẻ ra và trao cho các môn đệ mà nói:

« TẤT CẢ CÁC CON HÃY NHẬN LẤY MÀ ĂN: VÌ NÀY LÀ MÌNH THẦY, SẼ BỊ NỘP VÌ CÁC CON. »

Cùng một thể thức ấy, sau bữa ăn tối,

Prière Eucharistique II



ឱ ព្រះអម្ចាស់ អើយ ! ព្រះអង្គ ពិតជា ព្រះដ៏វិសុទ្ធ
 Ao Préaömtchia euy ! Préang pittchir Préadóvisot
 និង ជា ប្រភព នៃ ភាព ដ៏វិសុទ្ធ គ្រប់យ៉ាង។
 noengtchir prophop nèy phiep dövisot krupyàng.
 យើងខ្ញុំ សូម ទូលអង្វរ ព្រះអង្គ
 Yeungkhniom sôm toulangvö Préang
 សូម ប្រោះ ព្រះវិញ្ញាណ របស់ ព្រះអង្គ ដូច ទឹកសន្សើម
 sôm brörh Préavinien rëböh préang dötch teuksönsaem
 មក ញ៉ាំង តង្វាយទាំងនេះ ឲ្យ បាន វិសុទ្ធ
 mauh gnang döngvay-tèangnih aoy ban visot
 គឺ សូម ឲ្យ តង្វាយនេះ បាន ទៅជា ព្រះកាយ ✕
 kûe sôm aoy döngvay-nih ban teu-w-tchhir Préakay
 និង ព្រះលោហិត ព្រះអម្ចាស់យេស៊ូគ្រីស្ទ សម្រាប់ យើងខ្ញុំ។
 noengPréalauhet Préaömtchiayésoucrist sömrab yeungkhniom.
 នៅគ្រា ដែល ព្រះយេស៊ូគ្រីស្ទ សព្វ ព្រះហឫទ័យ
 Neuwkrir daèl Préayésoukrist söp préaharoetéy
 ឲ្យ គេ បញ្ជូនព្រះអង្គ ទៅ សោយ ទុក្ខលំបាក
 aoy kè böngtchhoun-Préang teuw saoy tôklombak
 ព្រះអង្គ យក នំប៉័ង មក កាន់ អរព្រះគុណ ព្រះបិតា
 Préang yok nompong mok kann öpréakôn Préabayda
 ហើយ កាច់ ប្រទានឲ្យ ក្រុម សាវ័កទាំងមាន ព្រះបន្ទូល ថា ៖
 haoy katch prötien-aoy krôm saviek téangmirn préaböntoul tha :
 "សូម អ្នក រាល់គ្នា យក ពិសា ចុះ នេះ ជា រូបកាយ របស់ខ្ញុំ
 « Sôm nèak roalknir yok pisa tchoh nih tchir roupkay roböhhkhniom
 ដែល ត្រូវ បូជា សម្រាប់ អ្នក រាល់គ្នា។"
 daèl treuw botchir sömrab nèak roalknir ».
 នៅពេល ចុងក្រោយ នៃ ពិធី ជប់លៀង
 Neuwpél tchông-kraoy nèy pity tchopling
 ព្រះអង្គ ធ្វើ តាម របៀប ដដែល
 Préang thveu tam robirp dödaèl

FR

il prit la coupe ; de nouveau il rendit grâce, et la donna à ses disciples, en disant:

« PRENEZ, ET BUVEZ-EN TOUS, CAR CECI EST LA COUPE DE MON SANG, LE SANG DE L'ALLIANCE NOUVELLE ET ÉTERNELLE, QUI SERA VERSÉ POUR VOUS ET POUR LA MULTITUDE EN RÉMISSION DES PÉCHÉS.

VOUS FEREZ CELA EN MÉMOIRE DE MOI. »

✠ Il est grand, le mystère de la foi :

✠ Nous annonçons ta mort, Seigneur Jésus, nous proclamons ta résurrection, nous attendons ta venue dans la gloire.

US

he took the chalice and, once more giving thanks, he gave it to his disciples, saying:

« TAKE THIS, ALL OF YOU, AND DRINK FROM IT, FOR THIS IS THE CHALICE OF MY BLOOD, THE BLOOD OF THE NEW AND ETERNAL COVENANT, WHICH WILL BE Poured OUT FOR YOU AND FOR MANY FOR THE FORGIVENESS OF SINS.

DO THIS IN MEMORY OF ME. »

✠ The mystery of faith.

✠ We proclaim your Death, O Lord, and profess your Resurrection until you come again.

VN

Người cầm lấy chén, cũng tạ ơn, trao cho các môn đệ mà nói:

« TẤT CẢ CÁC CON HÃY NHẬN LẤY MÀ UỐNG: VÌ NÀY LÀ CHÉN MÁU THẦY, MÁU GIAO ƯỚC MỚI VÀ VĨNH CỬU, SẼ ĐỔ RA CHO CÁC CON VÀ NHIỀU NGƯỜI ĐƯỢC THA TỘI.

CÁC CON HÃY LÀM VIỆC NÀY MÀ NHỚ ĐẾN THẦY. »

✠ Đây là mầu nhiệm đức tin.

✠ Lạy Chúa, chúng con loan truyền Chúa chịu chết, và tuyên xưng Chúa sống lại, cho tới khi Chúa đến.

ព្រះអង្គ លើក ពែង ឡើង អរព្រះគុណ ព្រះបិតា
 Préang leuk pêng laoeng öpréakoun Préabayda
 ហើយប្រទាន ឲ្យ ក្រុម សារីកទាំង មាន ព្រះបន្ទូល ថា ៖
 heuy prötirn aoy krôm savirk téang mirn Préaböntoul tha :
 "សូម អ្នក រាល់គ្នា យក ពែង នេះ ហើយ ពិសា ចុះ
 « Sôm nèa roalknir yok pêng nih heuy pisa tchoh
 នេះជា លោហិត របស់ខ្ញុំ ដែល ចង សម្តែងមេត្រីថ្មី
 nih-tchir lauhèt roböh-khniom daèl tchöng sömpön-mètreythmey
 និង គង់វង្ស អស់ កល្ប ជានិច្ច ហើយដែល ត្រូវ បង្ហូរ
 noengkongvong öh köl tchirnèt heuy daèl treuw bangho
 ដើម្បី លើកលែង ទោស អ្នក រាល់ គ្នា
 daoembay leuklêng tau nèa roal knir
 និង មនុស្ស ច្រើន ឥត គណនា ឲ្យ រួចពី បាប។
 noengmonouh tchiran èt konanir aoy routchpi bab.
 សូម អ្នក រាល់គ្នា ធ្វើ ដូច្នោះ ដើម្បី នឹករឭក ដល់ ខ្ញុំ។"
 Sôma nèa roalknir thveu dotchbnèh daoembay neûkroleû döl khniom ».

Anamnèse

☒ នេះ ជា គម្រោងការ ដ៏ អស្ចារ្យ នៃ ជំនឿ !
 Nih tchir kömrongka dö hörtchia nèy tchomnueu

✕ ឱ ព្រះអម្ចាស់ អើយ ! យើងខ្ញុំ ជឿ ថា
 Ao Préömtchia oey ! Yeungkhniom tchueu tha

ព្រះអង្គ សោយ ទិវង្គត
 Préang saoy tivangkhout
 និង មាន ព្រះជន្ម រស់ ឡើងវិញ
 noeng mirn Prétchoun rouh lanvègn
 ហើយយើងខ្ញុំ សូម ប្រកាស
 haoy yeungkhniom sôm prökha
 រហូត ដល់ ពេល ព្រះអង្គ យាងមក។
 röhöt döl pèl Préang yirng-möh.

FR

✠ En faisant ainsi mémoire de la mort et de la résurrection de ton Fils, nous t'offrons, Seigneur, le Pain de la vie et la Coupe du salut, et nous te rendons grâce, car tu nous as estimés dignes de nous tenir devant toi pour te servir.

Humblement, nous te demandons qu'en ayant part au Corps et au Sang du Christ, nous soyons rassemblés par l'Esprit Saint en un seul corps.

Souviens-toi, Seigneur, de ton Église répandue à travers le monde :

US

✠ Therefore, as we celebrate the memorial of his Death and Resurrection, we offer you, Lord, the Bread of life and the Chalice of salvation, giving thanks that you have held us worthy to be in your presence and minister to you.

Humbly we pray that, partaking of the Body and Blood of Christ, we may be gathered into one by the Holy Spirit.

Remember, Lord, your Church, spread throughout the world,

VN

✠ Vì vậy, lạy Chúa, khi kính nhớ Con Chúa chịu chết và sống lại, chúng con dâng lên Chúa bánh trường sinh và chén cứu độ để tạ ơn Chúa, vì Chúa đã thương cho chúng con được xứng đáng hầu cận trước Tôn Nhan và phụng sự Chúa.

Chúng con tha thiết nài xin Chúa cho chúng con khi thông phần Mình và Máu Đức Kitô, được quy tụ nên một nhờ Chúa Thánh Thần.

Lạy Chúa, xin nhớ đến Hội Thánh Chúa lan rộng khắp hoàn cầu,



បពិត្រ ព្រះអម្ចាស់ !

Böpet Préömtchia !

ក្នុងពេល ដែល យើងខ្ញុំ នឹករឭក ដល់ ព្រះបុត្រា
knôngpèl daèl yeungkhniom neûkroleû döl Préabotra

សោយទិវង្គត និង មាន ព្រះជន្ម រស់ ឡើងវិញ
saoy-tivongkout noengmirn préatchon röh laoengvign

យើងខ្ញុំ សូម ថ្វាយ ព្រះកាយ ដែល ផ្តល់ ជីវិត
yeungkhniom sôm thvay Préakay daèl phdöl tchivèt

និង ព្រះលោហិតដែល ផ្តល់ ការសង្គ្រោះ
noengPréalauhèt daèl phdöl kasöngkrouh

ព្រមទាំង អរព្រះគុណ ព្រះអង្គ ជឿត ទ្រង់ សព្វ ព្រះហឫទ័យ
promtéang öpréakôn Préang tbèt trong söp préaharoetèy

ឲ្យ យើងខ្ញុំ សម នឹងស្ថិត នៅ ចំពោះ ព្រះភ័ក្ត្រ
aoy yeungkhniom sôm noengsthèt neuw tchour préapéa

និង បម្រើ ព្រះអង្គ។
noengbômraeu Préang.

យើងខ្ញុំ សូម លំទោន កាយ ទូលអង្វរ
Yeungkhniom sôm lômtaun kay toulangvo

សូម ព្រះអង្គ ប្រោសប្រទាន ព្រះវិញ្ញាណជីវិតសុទ្ធ
sôm Préang pröh-prötirn Préavinien-Dövisot

ប្រមូលផ្តុំ យើងខ្ញុំ ដែល ចូលរួម ក្នុង ព្រះកាយ
promoulpdöm yeungkhniom daèl tcholroum knong Préakay

និង ព្រះលោហិតរបស់ ព្រះគ្រីស្ត ឲ្យ ទៅជា ផ្លុងតែមួយ ផង។
noengPréalauhèt roböh Préakrist aoy teuwthir thlong-taèmouy phöng.

បពិត្រព្រះអម្ចាស់! សូម ព្រះអង្គ នឹក ដល់ ព្រះសហគមន៍
Böpet Préömtchia sôm Préang neuk döl Préasahakôm

ដែល មាន នៅ សព្វអង្កើ ក្នុង ពិភពលោក ទាំងមូល
daèl mirn neuw söp-önleu knông piphöplaué téangmoul

សូម ប្រោស ឲ្យ ព្រះសហគមន៍ បាន គ្រប់ លក្ខណៈ
Sôm pröh aoy Préasahakôm ban krup léakhana

FR

Fais-la grandir dans ta charité en union avec notre Pape N., notre Évêque N., et tous les évêques, les prêtres et les diacres.

Souviens-toi aussi de nos frères et sœurs qui se sont endormis dans l'espérance de la résurrection, et souviens-toi, dans ta miséricorde, de tous les défunts : accueille-les dans la lumière de ton visage.

Sur nous tous enfin, nous implorons ta bonté : permets qu'avec la Vierge Marie, la bienheureuse Mère de Dieu, avec saint Joseph, son époux,

US

and bring her to the fullness of charity, together with N. our Pope and N. our Bishop and all the clergy.

Remember also our brothers and sisters who have fallen asleep in the hope of the resurrection, and all who have died in your mercy: welcome them into the light of your face.

Have mercy on us all, we pray, that with the Blessed Virgin Mary, Mother of God, with blessed Joseph, her Spouse,

VN

để kiện toàn Hội Thánh trong đức mến, cùng với Đức Giáo Hoàng T... Đức Giám Mục T... chúng con và toàn thể hàng giáo sĩ.

Xin Chúa cũng nhớ đến anh chị em chúng con đang an nghỉ trong niềm hy vọng sống lại, và mọi người, đặc biệt các bậc tổ tiên, ông bà, cha mẹ và thân bằng quyến thuộc chúng con đã ly trần trong tình thương của Chúa. Xin cho hết thảy được vào hưởng ánh sáng Tôn Nhan Chúa.

Chúng con nài xin Chúa thương xót tất cả chúng con, cho chúng con được đồng hưởng sự sống đời đời, cùng với Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Thiên Chúa,

ក្នុង សេចក្តី ស្រឡាញ់ រួម ជាមួយ សម្តេចប៉ាប យើងខ្ញុំ ...
knongsètch-kdèy srölagñ roum tchirmouy sömdatch-Pap yeungkhniom...

លោក ... ជា អភិបាល ព្រះសហគមន៍ យើងខ្ញុំ
lauk... tchir ahibal Préasahakôm yeungkhniom

និង អស់ លោកអ្នក ដែល មាន បន្ទុក ដឹកនាំ ប្រជារាស្ត្រ ព្រះអង្គ។
noengöh lauk néak daèl mirn böntók doeknoam prötchiréah Préang.

សូម ព្រះអង្គ នឹក ដល់ អស់ បងប្អូន យើងខ្ញុំ
Sôm Préang neuk döl öh böngpoône yeungkhniom

ដែល សម្រាន្តលក់ ដោយមាន ចិត្ត សង្ឃឹម នឹង រស់ ឡើងវិញ
daèl somranlouh daoy mirn tchèt söngkhoem noengrouh laongvègn

ព្រមទាំង បុគ្គលទាំងអស់ ដែល បាន លាចាកលោកនេះ
proumtéang bôkol tèang-öh daèl ban lir-tchaklaukñih

ក្នុង ធម៌មេត្តាករុណា របស់ ព្រះអង្គ។
knongtoamétakarouna rüböh Préang.

សូម ព្រះអង្គ ប្រោសប្រទាន ឲ្យ បុគ្គលទាំងនោះ
sôm Préang pröh-prötirn aoy bôkol tèangnouh

បាន ចូល ក្នុង ពន្លឺ នៃ ព្រះភ័ក្ត្រ ព្រះអង្គ។
ban tchol knong ponlu nèy Préa-phièk Préang.

សូម ព្រះអង្គ អាណិតអាសូរ យើងខ្ញុំ ទាំងអស់ គ្នា
sôm Préang anètasso yeungkhniom tèang-öh knir

បាន ទទួល ជីវិត អស់កល្បជានិច្ច រួម ជាមួយ
ban totoul tchivèt öhköltchirnètch roum tchir-mouy

ព្រះនាង ព្រហ្មចារិនីម៉ារី ដែល ពោរពេញ ដោយសុភមង្គល
Préanirng Promtcharini-Mari daèl paupèng daoy sophéamirnkoal

ជា ព្រះមាតា របស់ ព្រះជាម្ចាស់
tchir Préamirda rüböh Préatchirmtchia

រួម ជាមួយ សន្ត យ៉ូសែប ជា ស្វាមី ព្រះនាង
roum tchir-mouy Santa Yosaep tchir svamèy Préanirng

FR

les Apôtres et tous les saints
qui ont fait ta joie au long des
âges,

nous ayons part à la vie
éternelle et que nous
chantions ta louange et ta
gloire, par ton Fils Jésus, le
Christ.

✠ Par lui, avec lui et en lui, à
toi, Dieu le Père tout-puissant,
dans l'unité du Saint-Esprit,
tout honneur et toute gloire,
pour les siècles des siècles.

✠ Amen.

US

with the blessed Apostles, and
all the Saints who have
pleased you throughout the
ages,

we may merit to be coheirs to
eternal life, and may praise
and glorify you through your
Son, Jesus Christ.

✠ Through him, and with him,
and in him, O God, almighty
Father, in the unity of the Holy
Spirit, all glory and honour is
yours, for ever and ever.

✠ Amen.

VN

các Thánh Tông Đồ và toàn thể
các thánh, đã sống đẹp lòng
Chúa qua mọi thời đại,

và cùng với các Ngài, chúng
con được ca ngợi và tôn vinh
Chúa, nhờ Đức Giêsu Kitô, Con
Chúa.

✠ Chính nhờ Người, với
Người và trong Người, Mà mọi
danh dự và vinh quang đều
qui về Chúa Là Cha toàn năng,
trong sự hợp nhất của Chúa
Thánh Thần đến muôn đời.

✠ Amen.

ជាមួយ អស់ គ្រីស្តូត និង អស់ សន្តបុគ្គល នៅ គ្រប់សម័យ
tchir-mouy öh kris/out noengöh söntabôkol neuw kroubsamay

ដែល គាប់ ព្រះហឫទ័យ ព្រះអង្គ។
daèl koap préaharoetay Préang.

យើងខ្ញុំ ទាំងអស់ គ្នា សូម កោតសរសើរ
Yeungkhniom tèang-öh knir sôm kaotsausaeu

និង លើកតម្កើង សិរីរុងរឿង របស់ ព្រះអង្គ។
noengleukdömgkaoeng sèyrongrueng rüböh Préang.

ដោយរួមជាមួយ ព្រះយេស៊ូគ្រីស្ត ជា ព្រះបុត្រា ព្រះអង្គ។
Dauy rourm-tchirmouy Préayèsoukrist tchir Préabotra Préang.

Per Ipsum



ឱ ព្រះជាម្ចាស់ ជា ព្រះបិតា ដ៏មាន ប្រទានភាពសព្វប្រការ !
Ao Préatchirmtchia tchir Préabayda dömirn roethirnouphirp-sopröka !

គឺ ដោយព្រះគ្រីស្ត ជាមួយ ព្រះគ្រីស្ត និងក្នុងអង្គ ព្រះគ្រីស្ត
kûe daoy Préakrist tchir-mouy Préakrist noeng-knông-ang Préakrist

រួមជាមួយ ព្រះវិញ្ញាណដ៏វិសុទ្ធផង បានជា យើងខ្ញុំ
rourmtchir-mouy Préavinien-Dövisot-phöng bantchir yeungkhniom

សូម លើកតម្កើង សិរីរុងរឿង របស់ ព្រះអង្គ
sôm leukdömgkaoeng sèyrongrueng roböh Préang

អស់ កល្យ ជាអង្វែង តរៀង ទៅ។
öh köl tchir-öngvêng tö-rirng teuw.



អាម៉ែន។

Amen.

Suivre la liturgie de la communion p. 35

Prière eucharistique n°3

✠ Tu es vraiment saint, Dieu de l'univers, et il est juste que toute la création proclame ta louange, car c'est toi qui donnes la vie, c'est toi qui sanctifies toutes choses, par ton Fils, Jésus Christ, notre Seigneur, avec la puissance de l'Esprit Saint ;

et tu ne cesses de rassembler ton peuple, afin que, du levant au couchant du soleil, une offrande pure soit présentée à ton nom.

C'est pourquoi nous te supplions de consacrer toi-même les offrandes que nous apportons :

Sanctifie-les par ton Esprit pour qu'elles deviennent le corps ✠ et le sang de ton Fils, Jésus Christ, notre Seigneur,

Eucharistic Prayer III

✠ You are indeed Holy, O Lord, and all you have created rightly gives you praise, for through your Son our Lord Jesus Christ, by the power and working of the Holy Spirit, you give life to all things and make them holy,

and you never cease to gather a people to yourself, so that from the rising of the sun to its setting a pure sacrifice may be offered to your name.

Therefore, O Lord, we humbly implore you: by the same Spirit graciously make holy these gifts we have brought to you for consecration,

that they may become the Body and ✠ Blood of your Son our Lord Jesus Christ,

Kinh Tạ Ơn III

✠ Lạy Chúa, Chúa thật là Đấng Thánh, và muôn vật Chúa đã tạo thành đều phải ca ngợi Chúa, vì nhờ Đức Giê-su Ki-tô, Con Chúa, Chúa chúng con, do quyền năng tác động của Chúa Thánh Thần, Chúa ban sự sống và thánh hóa mọi loài, và không ngừng quy tụ một dân riêng, để từ đông sang tây họ dâng lên Chúa một hiến lễ tinh tuyền.

Vì vậy, lạy Chúa, chúng con tha thiết nài xin Chúa, nhờ cũng một Chúa Thánh Thần, đoái thương thánh hoá của lễ chúng con dâng tiến Chúa đây, để trở nên Mình và ✠ Máu Đức Giê-su Ki-tô, Con Chúa, Chúa chúng con,

Prière Eucharistique III

ឱ ព្រះអម្ចាស់អើយ ! ព្រះអង្គ ពិតជា ព្រះដ៏វិសុទ្ធ មែន
Ao Préaömtchia euy ! Préang pittchir Préadövisot mên

ហើយអ្វីៗ សព្វសារពើ ដែល ព្រះអង្គ បាន បង្កើត
heuy euvèy euvèy söpsaropeu daèl Préang ban bangkaoet

សូម កោតសរសើរ ព្រះអង្គ។
Sôm kaotsausaeu Préang.

តាម រយៈ ព្រះអម្ចាស់យេស៊ូគ្រីស្ទ ជា ព្រះបុត្រា ព្រះអង្គ
Tam roya Préaömtchia-YésouKrist tchir Préabotra Préang

និង ដោយប្រទានភាព នៃ ព្រះវិញ្ញាណដ៏វិសុទ្ធ ទ្រង់ ប្រទាន
noengdaoy roethirnouphirp nèy Préavinien-Dövisot trong prötirn

ឲ្យ អ្វីៗ សព្វសារពើ មាន ជីវិត និង បាន វិសុទ្ធ។
aoy euvèy euvèy söpsaropeu mirn tchivet noengban visot.

ព្រះអង្គ តែងតែ ប្រមូលផ្តុំ ប្រជារាស្ត្រ សម្រាប់ ព្រះអង្គ
Préang têngtê promoul-pdom prötchirrah somrab Préang

ដើម្បី ថ្វាយ តង្វាយ ដ៏បរិសុទ្ធ ចំពោះ ព្រះនាម ព្រះអង្គ
daoembay thvay döngvay dö-visot tchömpou Prénirm Préang

ចាប់ ពី ថ្ងៃរះ រហូត ដល់ ថ្ងៃលិច។
tchab pi thngay-réa rôhot döl thngay-lèth.

ឱ ព្រះអម្ចាស់ អើយ ! ហេតុនេះ ហើយបាន ជា
Ao Préaömtchia euy ! Hètnih heuy ban tchir

យើងខ្ញុំ សូម លំទោន កាយ ទូលអង្វរ ព្រះអង្គ
yeungkhniom sôm lömtön kay toul-öngvö Préang

សូម ចាត់ ព្រះវិញ្ញាណ ព្រះអង្គ មក ប្រសិទ្ធពរ លើ តង្វាយ
sôm tchat Préavinien Préang mok proseutpo leu döngvay

ដែល យើងខ្ញុំ លើក ថ្វាយ នេះ ឲ្យ បានវិសុទ្ធ និង បានទៅ
daèl yeungkhniom leuk thvay nih aoy banvisot noengbanteuw

ជា ព្រះកាយ * និង ព្រះលោហិតព្រះយេស៊ូគ្រីស្ទ ជា ព្រះបុត្រា ព្រះអង្គ
tchir Préakay noengPréalauhèt Préayésoukrist tchir Préabotra Préang

និង ជា ព្រះអម្ចាស់ យើងខ្ញុំ ដែល បាន ផ្តាំ ឲ្យ
noengtchir Préaömtchia yeungkhniom daèl ban phdam aoy

FR

qui nous a dit de célébrer ce mystère.

La nuit même où il fut livré, il prit le pain, en te rendant grâce il dit la bénédiction, il rompit le pain et le donna à ses disciples, en disant:

« PRENEZ, ET MANGEZ-EN TOUS : CECI EST MON CORPS LIVRÉ POUR VOUS. »

De même, après le repas, il prit la coupe ; en te rendant grâce il dit la bénédiction, et donna la coupe à ses disciples, en disant:

« PRENEZ, ET BUVEZ-EN TOUS, CAR CECI EST LA COUPE DE MON SANG, LE SANG DE L'ALLIANCE NOUVELLE ET ÉTERNELLE, QUI SERA VERSÉ

US

at whose command we celebrate these mysteries.

For on the night he was betrayed he himself took bread, and, giving you thanks, he said the blessing, broke the bread and gave it to his disciples, saying:

« TAKE THIS, ALL OF YOU, AND EAT OF IT, FOR THIS IS MY BODY, WHICH WILL BE GIVEN UP FOR YOU. »

In a similar way, when supper was ended, he took the chalice, and, giving you thanks, he said the blessing, and gave the chalice to his disciples, saying:

« TAKE THIS, ALL OF YOU, AND DRINK FROM IT, FOR THIS IS THE CHALICE OF MY BLOOD, THE BLOOD OF THE NEW AND ETERNAL COVENANT, WHICH WILL BE Poured OUT

VN

thừa lệnh Người chúng con cử hành mầu nhiệm này.

Trong đêm bị trao nộp, chính Người cầm lấy bánh, tạ ơn Chúa, dâng lời chúc tụng, bẻ ra và trao cho các môn đệ mà nói:

« TẤT CẢ CÁC CON HÃY NHẬN LẤY MÀ ĂN: VÌ NÀY LÀ MÌNH THẦY, SẼ BỊ NỘP VÌ CÁC CON. »

Cùng một thể thức ấy, sau bữa ăn tối, Người cầm lấy chén, tạ ơn Chúa, dâng lời chúc tụng, và trao cho các môn đệ mà nói:

« TẤT CẢ CÁC CON HÃY NHẬN LẤY MÀ UỐNG: VÌ NÀY LÀ CHÉN MÁU THẦY, MÁU GIAO ƯỚC MỚI VÀ VĨNH CỬU, SẼ ĐỔ RA CHO CÁC

យើងខ្ញុំ ថ្វាយ អភិបូជា នេះ។
yeungkhniom thvay aphibotchir nih.

នៅ រាត្រី ដែល គេ បញ្ជូន ព្រះយេស៊ូ ទៅ សោយ
Neuw rirtrèy daèl kè bögnthchoun Préayèsou teuw sauy

ទុក្ខលំបាក ព្រះអង្គ យក នំប៉័ង មក កាន់ អរព្រះគុណ និង
tòklômbak Préang yok nômpang moék kann öpréakôn noeng

លើកតម្កើង ព្រះបិតា ហើយកាច់ ប្រទានឲ្យ ក្រុម សាវ័ក
leukdömgkaoeng Préabayda heuy katch prötirn-aoy krôm savirk

ទាំងមាន ព្រះបន្ទូលថា ៖
tèangmirn Préaböntoul tha :

"សូម អ្នក រាល់គ្នា យក ពិសា ចុះ នេះ ជា រូបកាយ របស់ខ្ញុំ
« Sôm nèak roalknir yok pisa tchoh nih tchir roupkay roböhkhniom

ដែល ត្រូវ បូជា សម្រាប់ អ្នក រាល់គ្នា។"
daèl treuw botchir sömráp nèak roalknir ».

នៅពេល ចុង ក្រោយ នៃ ពិធី ជប់លៀង
Neuwpèl tchông kraoy nèy pity tchouplieng

ព្រះអង្គ ធ្វើ តាម របៀប ដដែល
Préang thveu tam robieb dödaèl

ព្រះអង្គ លើក ពែង ឡើង អរព្រះគុណ និង លើកតម្កើង ព្រះបិតា
Préang leuk pêng laoeng öpréakôn noengleukdömgkaoeng Préabayd

ហើយប្រទាន ឲ្យ ក្រុម សាវ័កទាំងមាន ព្រះបន្ទូល ថា ៖
heuy Prötirn aoy krôm savirk tèangmirn préaböntoul tha :

"សូម អ្នក រាល់គ្នា យក ពែង នេះ ហើយពិសា ចុះ
« Sôm nèa roalknir yok pêng nih heuy pisa tchoh

នេះជា លោហិត របស់ខ្ញុំ ដែល ចុង សម្តែងមេត្រីថ្មី
nih-tchir lauhèt roböh-khniom daèl tchông sömpön-mètreythmey

និង គង់វង្ស អស់ កល្ប ជានិច្ច ហើយដែល ត្រូវ បង្ហូរ
noengkongvong öh köl tchirnèt heuy daèl treuw bangho

ដើម្បី លើកលែង ទោស អ្នក រាល់ គ្នា
daoembay leuklêng tau nèa roal knir

FR

POUR VOUS ET POUR LA MULTITUDE
EN RÉMISSION DES PÉCHÉS. VOUS
FEREZ CELA, EN MÉMOIRE DE MOI. »

✠ Il est grand, le mystère de
la foi :

✠ Nous annonçons ta mort,
Seigneur Jésus, nous
proclamons ta résurrection,
nous attendons ta venue dans
la gloire.

✠ En faisant ainsi mémoire de
ton Fils, de sa passion qui nous
sauve, de sa glorieuse
résurrection et de son
ascension dans le ciel,
alors que nous attendons son
dernier avènement,

US

FOR YOU AND FOR MANY FOR THE
FORGIVENESS OF SINS.

DO THIS IN MEMORY OF ME. »

✠ The mystery of faith.

✠ We proclaim your Death, O
Lord, and profess your
Resurrection until you come
again.

✠ Therefore, O Lord, as we
celebrate the memorial of the
saving Passion of your Son, his
wondrous Resurrection and
Ascension into heaven,
and as we look forward to his
second coming,

VN

CON VÀ NHIỀU NGƯỜI ĐƯỢC THA
TỘI.

CÁC CON HÃY LÀM VIỆC NÀY MÀ
NHỚ ĐẾN THẦY. »

✠ Đây là mầu nhiệm đức tin.

✠ Lạy Chúa, chúng con loan
truyền Chúa chịu chết, và
tuyên xưng Chúa sống lại, cho
tới khi Chúa đến.

✠ Vì vậy, lạy Chúa, khi kính
nhớ cuộc khổ hình sinh ơn cứu
độ, sự sống lại và lên trời vinh
hiển của Con Chúa,
đồng thời mong đợi Người lại
đến,

និង មនុស្ស ច្រើន ឥត គណនា ឲ្យ រួចពី បាប។
 noengmonouh tchiran èt konznir aoy routchpi bab.
 សូម អ្នក រាល់គ្នា ធ្វើ ដូច្នោះ ដើម្បី នឹករឭក ដល់ ខ្ញុំ។"
 Sôma nèa roalknir thveu dotchbnèh daoembay neûkroleû döl khniom ».

Anamnèse

☒ នេះ ជា គម្រោងការ ដ៏ អស្ចារ្យ នៃ ជំនឿ !
 Nih tchir kömrongka dö hörtchia nèy tchomnueu

✧ ឱ ព្រះអម្ចាស់ អើយ ! យើងខ្ញុំ ជឿ ថា
 Ao Préömtchia oeuy ! Yeungkhniom tchueu tha

ព្រះអង្គ សោយ ទិវង្គត
 Préang saoy tivangkhout

និង មាន ព្រះជន្ម រស់ ឡើងវិញ
 noeng mirn Prétchoun rouh lanvègn

ហើយ យើងខ្ញុំ សូម ប្រកាស
 haoy yeungkhniom sôm prökha

រហូត ដល់ ពេល ព្រះអង្គ យាងមក។
 röhöt döl pèl Préang yirng-möh.



ឱ ព្រះអម្ចាស់អើយ ! យើងខ្ញុំ នឹករឭក ដល់ ព្រះបុត្រាព្រះអង្គ
 Ao Préäömtchia euy ! Yeungkhniom neûkroleû döl Préabotra Préang

សោយ ទិវង្គត ដើម្បី សង្គ្រោះ យើងខ្ញុំ
 sauy tivongkot daoembay söngkrouh yeungkhniom

ព្រះអង្គ មាន ព្រះជន្ម រស់ ឡើងវិញ ដ៏ អស្ចារ្យ
 Préang mirn préatchoun rouh laoengvègn dö ortchia

និង យាង ឡើង ស្ថានបរមសុខ ហើយ យើងខ្ញុំ
 noeng yirng laoeng sthanbörômsôkh heuy yeungkhniom

ក៏ ទន្ទឹង រង់ចាំ ព្រះបុត្រា ព្រះអង្គ យាង មកវិញ។
 kö tontoeng rongtcham Préabotra Préang ying mokvègn.

FR

nous t'offrons, Seigneur, en action de grâce, ce sacrifice vivant et saint.

Regarde, nous t'en prions, l'oblation de ton Église, et daigne y reconnaître ton Fils qui, selon ta volonté, s'est offert en sacrifice pour nous réconcilier avec toi.

Quand nous serons nourris de son Corps et de son Sang, et remplis de l'Esprit Saint, accorde-nous d'être un seul corps et un seul esprit dans le Christ.

Que l'Esprit Saint fasse de nous une éternelle offrande à ta gloire, pour que nous obtenions un jour l'héritage promis, avec tes élus :

en premier lieu la bienheureuse Vierge Marie,

US

we offer you in thanksgiving this holy and living sacrifice.

Look, we pray, upon the oblation of your Church and, recognizing the sacrificial Victim by whose death you willed to reconcile us to yourself,

grant that we, who are nourished by the Body and Blood of your Son and filled with his Holy Spirit, may become one body, one spirit in Christ.

May he make of us an eternal offering to you, so that we may obtain an inheritance with your elect,

especially with the most Blessed Virgin Mary,

VN

chúng con dâng lên Chúa hy lễ hằng sống và thánh thiện này để tạ ơn Chúa.

Chúng con nài xin Chúa đoái nhìn hiến lễ Hội Thánh dâng lên Chúa, và khi Chúa nhận đây chính là của lễ mà Chúa muốn hiến tế để nguôi lòng Chúa, xin cho chúng con được bổ dưỡng bởi Mình và Máu Con Chúa, và được tràn đầy Thánh Thần của Người, thì trở nên một thân thể và một tinh thần trong Đức Ki-tô.

Nguyện xin Chúa Thánh Thần làm cho chúng con trở nên của lễ muôn đời dâng tiến Chúa, để chúng con được thừa hưởng gia nghiệp cùng với các người Chúa đã chọn, nhất là với Đức Trinh Nữ Maria rất thánh,

យើងខ្ញុំ សូម ថ្វាយ សក្ការបូជា ដ៏ វិសុទ្ធ ដែល មាន
 Yeungkhniom sôm thvay sakkarakbotchir dö visöth daèl mirn
 ជីវិត នេះ ដើម្បី អរព្រះគុណ ព្រះអង្គ។
 tchivèt nih daoembay öpréakôn Préang.

សូម ព្រះអង្គ មេត្តា ទតមើល តង្វាយ របស់ ព្រះសហគមន៍
 Sôm Préang mèta totmoel döngvay roböh Préasahakôm

ទុក ជា សក្ការបូជា របស់ ព្រះបុត្រា។
 tôk tchir sakkarakbotchir roböh Préabotra

សូម ប្រោសឲ្យ យើងខ្ញុំ ដែល ទទួល កម្លាំង ពី ព្រះកាយ
 Sôm pröh-aoy yeungkhniom daèl totoul kömlang pi Préakay

និង ព្រះលោហិតរបស់ ព្រះបុត្រា ពោរពេញ ដោយព្រះវិញ្ញាណ ដ៏ វិសុទ្ធ
 noengPréalauhèt roböh Préabotra popègn daoy Préavinien dö visot

បាន មូលផ្តុំ គ្នា ទៅ ជា រូបកាយ តែមួយ
 ban moulphdom knir teuw tchir roupkay taè-mouy

និង មាន ចិត្ត ថ្លើម តែមួយ ក្នុង អង្គ ព្រះគ្រីស្ត។
 noengmirn tchèt thlaem taè-mouy knông öng Préakrist.

សូម ព្រះអង្គ ប្រោស ឲ្យ យើងខ្ញុំ
 Sôm Préang pröh aoy yeungkhniom

បានទៅ ជា តង្វាយ គង់វង្ស អស់ កល្បជានិច្ច
 ban teuw tchir döngvay kôngvong öh költchirnètch

ចំពោះ ព្រះបិតា ដូច្នោះ យើងខ្ញុំ សម នឹង ទទួល
 tchömpouh Préabayda dotchbnèh yeungkhniom sôm noengtotoul

មត៌ក រួម ជាមួយ អស់ អ្នក ដែល ព្រះអង្គ បាន
 morodök rouom tchir-mouy öh néak daèl Préang ban

ជ្រើសរើស ជា បឋម រួម ជាមួយ
 tcheureureuh tchir bathöm rouom tchir-mouy

ព្រះនាង ព្រហ្មចារិនីម៉ារី ដែល ពោរពេញ ដោយ សុភមង្គល
 Préanirng Promtcharini-Mari daèl popèng daoy sophéamirngkoal

FR

Mère de Dieu, avec saint Joseph, son époux, les bienheureux Apôtres, les glorieux Martyrs, (saint N.) et tous les saints, qui ne cessent d'intercéder auprès de toi et nous assurent de ton secours.

Et maintenant, nous te supplions, Seigneur : par le sacrifice qui nous réconcilie avec toi, étends au monde entier le salut et la paix.

Affermis ton Église, en pèlerinage sur la terre, dans la foi et la charité, en union avec ton serviteur notre Pape N., et notre évêque N.,

US

Mother of God, with blessed Joseph, her Spouse, with your blessed Apostles and glorious Martyrs (with Saint N.) and with all the Saints, on whose constant intercession in your presence we rely for unfailing help.

May this Sacrifice of our reconciliation, we pray, O Lord, advance the peace and salvation of all the world.

Be pleased to confirm in faith and charity your pilgrim Church on earth, with your servant N. our Pope and N. our Bishop,

VN

Mẹ Thiên Chúa, các thánh tông đồ, và các thánh tử đạo hiển vinh, cùng với thánh T... Và toàn thể các thánh, vì chúng con tin tưởng các ngài luôn chuyển cầu cùng Chúa cho chúng con.

Lạy Chúa, chúng con nguyện xin của lễ hoà giải này đem lại bình an và ơn cứu độ cho tất cả thế giới. Xin thương ban cho Hội Thánh Chúa trên đường lữ thứ trần gian được vững mạnh trong đức tin và đức mến cùng với tôi tớ Chúa là Đức Giáo Hoàng T... và Đức Giám Mục T... chúng con,

ដី លើសលប់ ជា ព្រះមាតា នៃ ព្រះជាម្ចាស់
dö leuhlob tchir Préamirda nèy Préatrchirmtchia

ជាមួយ សន្ត យ៉ូសែប ជា ស្វាមី ព្រះនាង
tchir-mouy Santa Yosaeap tchir svamèy Préanirng

ជាមួយ អស់ គ្រីស្តទូត និង អស់ មរណសាក្សី
tchir-mouy öh kristtout noengöh moronaksaksèy

(ជាមួយ សន្ត... ឬស ន្តី...)
(tchir-mouy santa reû söntey ...)

ព្រមទាំង ជាមួយ សន្តបុគ្គល ទាំងឡាយ
promtèang tchir-mouy santabôkol tèanglay

ដែល ជួយ អង្វរ ព្រះអង្គ ឲ្យយើងខ្ញុំ ឥតឈប់ឈរ។
daèl tchouy öngvö Préang aoy-yeungkhniom oet-tchöbtcho.

ឱ ព្រះអម្ចាស់អើយ ! សូម ឲ្យ សក្ការបូជា នេះ
Ao Préäömtchia euy ! Sôm aoy sakekarakbotchir nih

ដែល ផ្សះផ្សា យើងខ្ញុំ បាន ជានា ជាមួយ ព្រះអង្គ
daèl phsahpsa yeungkhniom ban tchir nir tchirmouy Préang

សូម ប្រោស ឲ្យ ពិភពលោក ទាំងមូល
sôm pröh aoy pipöplauk téangmoul

បាន ប្រកប ដោយសេចក្តីសុខសាន្ត និង ទទួល ការសង្គ្រោះ។
ban prököb daöy sètkhdaysôksan noengtotoul kasangkröh

សូម ពង្រឹង ព្រះសហគមន៍ របស់ ព្រះអង្គ
sôm pongreûng Préasahakôm roböh Préang

ដែល កំពុង ធ្វើ ដំណើរ នៅ ក្នុង លោកនេះ
daèl kompong tfoeu domnae neuw knonglauk nih

ឲ្យ មាន ជំនឿ និង សេចក្តីស្រឡាញ់
aoy mirn tchomnueu neung sètkhdaysrölag

រួម ជាមួយ សម្តេចប៉ាប យើងខ្ញុំ ... ជា អ្នកបម្រើ ព្រះអង្គ
roum tchirmouy sömdatch-Pap yeungkhniom... tchir néak-bomrae Préang

លោក ... ជា អភិបាល ព្រះសហគមន៍ យើងខ្ញុំ
lauk... tchir aphibal Préasahakôm yeungkhniom

FR

l'ensemble des évêques, les prêtres, les diacres, et tout le peuple que tu as racheté.

Écoute, en ta bonté, les prières de ta famille, que tu as voulu rassembler devant toi.

Dans ta miséricorde, ramène à toi, Père très aimant, tous tes enfants dispersés.

Pour nos frères et sœurs défunts, et pour tous ceux qui ont quitté ce monde et trouvent grâce devant toi, nous te prions : en ta bienveillance, accueille-les dans ton Royaume,

US

the Order of Bishops, all the clergy, and the entire people you have gained for your own.

Listen graciously to the prayers of this family, whom you have summoned before you:

in your compassion, O merciful Father, gather to yourself all your children scattered throughout the world.

To our departed brothers and sisters and to all who were pleasing to you at their passing from this life, give kind admittance to your kingdom.

VN

cùng toàn thể hàng giám mục, giáo sĩ khắp nơi, và tất cả dân riêng Chúa.

Xin Chúa thương nhận lời cầu của gia đình mà Chúa đã muốn tụ họp trước Tôn Nhan Chúa đây. Lạy Cha nhân từ, xin thương đoàn tụ mọi con cái Cha đang tản mác khắp nơi về với Cha.

Xin Cha thương đến anh chị em chúng con đã ly trần, và mọi người, đặc biệt các bậc tổ tiên, ông bà, cha mẹ và thân bằng quyến thuộc chúng con đã sống đẹp lòng Cha mà nay đã lìa cõi thế. Xin thương nhận hết thầy vào Nước Cha,

និង លោកអភិបាល ព្រះសហគមន៍ នានា
 noeng lau^h aphibal Préasahakôm nirnir
 ក្នុង សកលលោក អស់ លោកបូជាចារ្យ អស់ លោកឧបដ្ឋាក
 knông sakö^hlau^h öh lau^hbotchir-tcha öh lau^h-ôpahthak
 និង ប្រជារាស្ត្រ ទាំងមូល ដែល ជា កម្មសិទ្ធិ របស់ ព្រះអង្គ ផង។
 noengprötchirrirh téangmoul daèl tchir kammaset roböh Préang phöng.

សូម ព្រះអង្គ សណ្តាប់ នូវ ពាក្យ អង្វរ របស់ ក្រុមគ្រួសារ នេះ
 Sôm Préang söndap neuw pir^h öngvöroböh kroumkrousar nih
 ដែល ព្រះអង្គ បាន ត្រាស់ហៅ ឲ្យ ជួបជុំ នៅ ចំពោះ
 daèl Préang ban trah-haow aoy tchouop-tchom neuw tchompouh
 ព្រះភ័ក្ត្រ ព្រះអង្គ។
 Préaphir Préang.

បពិត្រ ព្រះបិតា ដ៏ មាន ព្រះហឫទ័យ មេត្តាករុណា យ៉ាង ក្រៃ លែង !
 Böpet Préabayda dö mirn préaharoetèy métakarouna yàng kraè lèng !
 សូម ប្រោស ឲ្យ អស់ បុត្រធីតា ព្រះអង្គ
 Sôm pröh aoy öh böthida Préang
 ដែល ខ្ចាត់ខ្ចាយ បា នចូលរួម ជាមួយ ព្រះអង្គ ផង។
 daèl khtchat-khtchay ban tchoulroum tchirmouy Préang phöng.

សូម ព្រះអង្គ មេត្តា ដល់ អស់ បងប្អូន យើងខ្ញុំ
 Sôm Préang mèta döl öh böngpoône yeungkhniom
 ដែល ទទួល មរណភាព និង ដល់ បុគ្គល ទាំងអស់
 daèl totoul mora-na^hphirp noeng döl bôkoul téang-öh
 ដែល គាប់ ព្រះហឫទ័យ ព្រះអង្គ ហើយ បាន លាចាក លោកនេះ
 daèl koap préaharoetèy Préang heuy ban lietcha^h lau^henih
 សូម ទទួល បុគ្គល ទាំងនោះ ចូល ក្នុង ព្រះរាជ្យ របស់ ព្រះអង្គ។
 sôm totoul bôkoul téangnih tchol knôngPréarietch roböh Préang.
 នៅ ទី នោះ យើងខ្ញុំ សង្ឃឹម ថា នឹង បាន ពោរពេញ
 Neuw ti nouh yeungkhniom söngkhoem tha noengban pau-pègn

FR

où nous espérons être
comblés de ta gloire, tous
ensemble et pour l'éternité,
par le Christ, notre Seigneur,
par qui tu donnes au monde
toute grâce et tout bien.

✠ Par lui, avec lui et en lui, à
toi, Dieu le Père tout-puissant,
dans l'unité du Saint-Esprit,
tout honneur et toute gloire,
pour les siècles des siècles.

✠ Amen.

US

There we hope to enjoy for
ever the fullness of your glory
through Christ our Lord,
through whom you bestow on
the world all that is good.

✠ Through him, and with him,
and in him, O God, almighty
Father, in the unity of the Holy
Spirit, all glory and honour is
yours, for ever and ever.

✠ Amen.

VN

nơi chúng con hy vọng sẽ tới
để cùng nhau tận hưởng vinh
quang Cha muôn đời, (chấp
tay) nhờ Đức Ki-tô, Chúa
chúng con, nhờ Người, Cha
rộng ban mọi ơn lành cho thế
gian.

✠ Chính nhờ Người, với
Người và trong Người, Mà mọi
danh dự và vinh quang đều
qui về Chúa Là Cha toàn năng,
trong sự hợp nhất của Chúa
Thánh Thần đến muôn đời.

✠ Amen.

ទៅ ដោយ សិរីរុងរឿង របស់ ព្រះអង្គ ជានិច្ច និរន្តរ៍
 teuw daoy sèyrongrueng roböh Préang tchir-netch nirön
 ដោយរួម ជាមួយ ព្រះគ្រីស្ទ ជា ព្រះអម្ចាស់ យើងខ្ញុំ
 daoy roum tchirmouy Préakrist tchir Préatchirmtchia yeungkhniom
 គឺ ដោយ ព្រះគ្រីស្ទ នេះហើយ ដែល ព្រះបិតា
 kue daoy Préakrist nihheuy daèl Préabayda
 ប្រទាន អ្វីៗ ដ៏ល្អ គ្រប់បែប យ៉ាង ដល់ ពិភពលោក។
 prötien avèy avèy dö-löhö kropbêp yang döl piphöplauk.

Per Ipsum



ឱ ព្រះជាម្ចាស់ ជា ព្រះបិតា ដ៏មាន ប្រទានភាពសព្វប្រការ !
 Ao Préatchirmtchia tchir Préabayda dömirm roethirnouphirp-sopröka !
 គឺ ដោយ ព្រះគ្រីស្ទ ជាមួយ ព្រះគ្រីស្ទ និងក្នុងអង្គ ព្រះគ្រីស្ទ
 kûe daoy Préakrist tchir-mouy Préakrist noeng-knông-ang Préakrist
 រួមជាមួយ ព្រះវិញ្ញាណដ៏វិសុទ្ធផង បានជា យើងខ្ញុំ
 rourmtchir-mouy Préavinien-Dövisot-phöng bantchir yeungkhniom
 សូម លើកតម្កើង សិរីរុងរឿង របស់ ព្រះអង្គ
 sôm leukdömgkaoeng sèyrongrueng roböh Préang
 អស់ កល្ប ជាអង្វែង តរៀង ទៅ។
 öh köl tchir-öngvêng tö-rirng teuw.



អាម៉ែន។
Amen.

Rites de communion***Notre Père***

✠ Comme nous l'avons appris du Sauveur et selon son commandement, nous osons dire :

Notre Père qui es aux cieux,
que ton nom soit sanctifié,
que ton règne vienne,
que ta volonté soit faite
sur la terre comme au ciel.
Donne-nous aujourd'hui
notre pain de ce jour.
Pardonne-nous nos offenses,
comme nous pardonnons
aussi
à ceux qui nous ont offensés.
Et ne nous laisse pas entrer en
tentation,
mais délivre-nous du Mal.

The Communion Rite***The Lord's Prayer***

✠ At the Saviour's command and formed by divine teaching, we dare to say:

Our Father, who art in heaven,
hallowed be thy name;
thy kingdom come,
thy will be done
on earth as it is in heaven.
Give us this day our daily
bread,
and forgive us our trespasses,
as we forgive those who
trespass against us;
and lead us not into
temptation,
but deliver us from evil.

Nghi Thức Hiệp Lễ***Kính Lạy Cha***

✠ Vâng lệnh Chúa Cứu Thế, và theo thể thức Người dạy, chúng ta dám nguyện rằng:

Lạy Cha chúng con ở trên trời,
chúng con nguyện danh Cha
cả sáng,
Nước Cha trị đến,
Ý Cha thể hiện dưới đất cũng
như trên trời.
Xin Cha cho chúng con hôm
nay lương thực hằng ngày,
và tha nợ chúng con
như chúng con cũng tha kẻ có
nợ chúng con;
xin chớ để chúng con sa chước
cám dỗ,
nhưng cứu chúng con cho khỏi
sự dữ.

Notre Père

✠ តាម ដំបូន្មាន របស់ ព្រះយេស៊ូ ជា ព្រះសង្គ្រោះ និង តាម
 Tam dömbomirn roböh Préayésou tchir préasankrouh noengtam
 ការប្រៀនប្រដៅ របស់ ព្រះអង្គ យើងខ្ញុំ ហ៊ាន ទូល ថា ៖
 kraprien-prodaeuw roböh Préang yeungkhniom hien toul tha :

ឱ ព្រះបិតា យើងខ្ញុំ ដែល គង់ នៅ ស្ថានបរមសុខ អើយ !
 Ao! Préabayda yeungkhniom daèl kong neuw sthanböromosokh heuy !

សូម សម្តែង ព្រះបារមី
 Sôm somdaèng Préahbaromay

ឲ្យ មនុស្សលោក ស្គាល់ ព្រះនាម ព្រះអង្គ
 aoy monouh-lauk squal Préanirm Préang

សូម ឲ្យ ព្រះរាជ្យ ព្រះអង្គ បាន មកដល់
 sôm aoy Préarietchh Préang ban mokdöl

សូម ឲ្យ ព្រះហឫទ័យរបស់ ព្រះអង្គ បាន សម្រេច នៅលើ ផែនដី
 sôm aoy PréaöroeteyröbohPréang ban somratch neuwleu phenday

ដូច នៅ ស្ថាន បរមសុខ ដែរ។
 dôtch neuw sthan böromosokh daè.

សូម ប្រទានអាហារ ដែល យើងខ្ញុំ ត្រូវការ នៅថ្ងៃនេះ។
 Sôm prötirn-aha daèl yeungkhniom treuka neuw-thngay-nih

សូម អត់ទោស ឲ្យយើងខ្ញុំ
 Sôm ötau aoy-yeungkhniom

ដូច យើងខ្ញុំ អត់ទោស ឲ្យ អស់ អ្នក
 dotchyeungkhniom ötau aoy öh néak

ដែល បាន ប្រព្រឹត្ត ខុស នឹង យើងខ្ញុំ។
 daèl ban präpreut khö neung yeungkhniom.

សូម កុំប ណោយ ឲ្យយើងខ្ញុំ ចាញ់ ការល្បួង ឡើយ។
 Sôm kom bandaoy aoy-yeungkhniom tchanh kahlbourng laoe.

តែ សូម រំដោះ យើងខ្ញុំ ឲ្យ រួចពី មារ កំណាច។
 Taè sôm romdoh yeungkhniom aoy rourtch-pi mir komnatch.

FR

✠ Délivre-nous de tout mal,
Seigneur,

et donne la paix à notre
temps;

soutenus par ta miséricorde,
nous serons libérés de tout
péché,

à l’abri de toute épreuve,

Nous qui attendons que se
réalise

cette bienheureuse
espérance :

l’avènement de Jésus Christ,
notre Sauveur.

✠ Car c’est à toi
qu’appartiennent le règne, la
puissance et la gloire pour les
siècles des siècles !

✠ Seigneur Jésus Christ,
tu as dit à tes Apôtres:
« Je vous laisse la paix,

US

✠ Deliver us, Lord, we pray,
from every evil,

graciously grant peace in our
days,

that, by the help of your
mercy,

we may be always free from
sin

and safe from all distress,

as we await the blessed hope

and the coming of our Saviour,
Jesus Christ.

✠ For the kingdom, the
power and the glory are yours
now and for ever.

✠ Lord Jesus Christ,
who said to your Apostles:
« Peace I leave you,

VN

✠ Lạy Chúa , xin cứu chúng
con khỏi mọi sự dữ,

xin đoái thương cho những
ngày chúng con đang sống
được bình an.

Nhờ Chúa rộng lòng thương
cứu giúp,

Chúng con sẽ luôn luôn thoát
khỏi tội lỗi và được an toàn
khỏi mọi biến loạn,

đang khi chúng con mong đợi
niềm hy vọng hồng phúc,

và ngày trở lại của Chúa Giêsu
Kitô, Đấng Cứu Độ chúng con.

✠ Vì vương quyền, uy lực và
vinh quang là của Chúa đến
muôn đời.

✠ Lạy Chúa Giêsu Kitô, Chúa
đã nói với các Tông đồ rằng:
“Thầy để lại bình an cho các
con,



ឱ ព្រះអម្ចាស់ អើយ ! សូម ប្រោស យើងខ្ញុំ
 Ao Préaömtchia euy ! sôm pröh yeungkhniom

ឲ្យរួច ពី សេចក្តី អាក្រក់ គ្រប់យ៉ាង
 aoy-routch py sètchkday akrök krop-yang

សូម ឲ្យ យើងខ្ញុំ បាន ប្រកប ដោយសេចក្តីសុខសាន្ត
 sôm aoy yeungkhniom ban proküb daöy sètchkday-soksan

ក្នុង ពេល រស់នៅ សព្វថ្ងៃ ដោយសារ ធម៌ មេត្តាករុណា
 knongpèl rouh-neuw söpthngay daoysa thoa métakarouna

របស់ ព្រះអង្គ សូម ឲ្យ យើងខ្ញុំ រួច ពី បាប
 roböh Préang sôm aoy yeungkhniom routch pi bab

ជានិច្ច និង ផុត ពី ទុក្ខលំបាក ទាំងឡាយ។
 tchirnetch noengphöt pi tôklombaék téanglaoey.

យើងខ្ញុំ ទន្ទឹង រង់ចាំ សុភមង្គល តាម
 Yeungkhniom tontoeung rongtcham sophéamirngkoal tam

សេចក្តីសង្ឃឹម របស់យើង គឺ ជា ថ្ងៃ ដែល
 sètchkday-sönkhoem roböh yeung kû tchir thgnay daèl

ព្រះយេស៊ូគ្រីស្ទ ជា ព្រះសង្គ្រោះ ទ្រង់ យាង មក។
 Préayésoukrist tchir préasöngkrouh trong yirng moék.



ជឿត ព្រះអង្គ គ្រងរាជ្យ ទ្រង់ មាន បូទ្ទានុភាព
 Tbèt Préang krongrirtch trong mirn reûthirnouphirp

និង សិរីរុងរឿង អស់កល្ប ជា អង្វែង តរៀងទៅ។
 neung séreyrongreung öhköl tchir öngvaèng törirngteuw.



ឱ ព្រះអម្ចាស់ យេស៊ូគ្រីស្ទ អើយ !
 Aô Préömtchia Yésoukrist euy !

ព្រះអង្គ មាន ព្រះបន្ទូល ទៅ កាន់ ក្រុម គ្រីស្ទទូត ថា ៖
 Préang mirn préaböntoul teuw kan kroum krist-tout tha :

«ខ្ញុំ ទុក សេចក្តីសុខសាន្ត ឲ្យ អ្នក រាល់គ្នា
 “Khniom tok sètchkday-soksan aoy néak roalknir

FR

je vous donne ma paix » ;
ne regarde pas nos péchés
mais la foi de ton Église ;
pour que ta volonté
s'accomplisse,
donne-lui toujours cette paix,
et conduis-la vers l'unité
parfaite,
toi qui vis et règnes pour les
siècles des siècles.

✠ Amen.

US

my peace I give you »;
look not on our sins,
but on the faith of your
Church,
and graciously grant her peace
and unity
in accordance with your will.
Who live and reign for ever
and ever.

✠ Amen.

VN

Thầy ban bình an của Thầy cho
các con”.
Xin đừng chấp tội chúng con,
nhưng xin nhìn đến đức tin
của Hội Thánh Chúa;
xin đoái thương ban cho Hội
Thánh được bình an
và hợp nhất theo thánh ý
Chúa.
Chúa hằng sống và hiển trị
muôn đời.

✠ Amen.

ខ្ញុំ ផ្តល់ សេចក្តីសុខសាន្ត របស់ ខ្ញុំ ឲ្យ អ្នក រាល់គ្នា»។
Khniom phdöl sètchkdiray-soksan roböh khniom aoy néak roalknir”.

សូម ព្រះអង្គ កុំ ប្រកាន់ ទោសរបស់ យើងខ្ញុំ ឡើយ
Sôm Préang kom präkan tau röböh yeungkhniom laoy

តែ សូម ទ្រង់ ឈ្វេងយល់ នូវ ជំនឿ
taè sôm trong tchhvèngyöl neuw tchomnueu

របស់ ព្រះសហគមន៍ ព្រះអង្គ វិញ។
röböh Préasahakom Préang vouègn.

សូម ព្រះអង្គ សព្វ ព្រះហឫទ័យប្រទាន ឲ្យ ព្រះសហគមន៍
Sôm Préang söp Préaöroetey protirn aoy Préasahakom

បាន ប្រកប ដោយ សេចក្តីសុខសាន្ត
ban präköp daoy sètchkdiray-soksan

និង បាន មូលផ្តុំ គ្នា ជា ធ្លុង តែ មួយ។
neungban moulphdom knir tchir thlong taè mouy.

ព្រះអង្គ មាន ព្រះជន្ម គង់ នៅ
Préang mirn prétchoun koungneuw

និង សោយរាជ្យ អស់កល្ប ជា អង្វែង តរៀងទៅ។
noengsaoyritch öhköl tchir öngvaèng törirngteuw.



អាម៉ែន។

Amen.

FR

Rite de la Paix

✠ Que la paix du Seigneur soit toujours avec vous.

✠ Et avec votre esprit.

✠ Dans la charité du Christ, donnez-vous la paix.

Agnus Dei

Agneau de Dieu, qui enlèves les péchés du monde, prends pitié de nous.

Agneau de Dieu, qui enlèves les péchés du monde, prends pitié de nous.

Agneau de Dieu, qui enlèves les péchés du monde, donne-nous la paix.

US

Sign of Peace

✠ The peace of the Lord be with you always.

✠ And with your spirit.

✠ Let us offer each other the sign of peace.

Lamb of God

Lamb of God, you take away the sins of the world, have mercy on us.

Lamb of God, you take away the sins of the world, have mercy on us.

Lamb of God, you take away the sins of the world, grant us peace.

VN

Chúc bình an

✠ Bình an của Chúa hằng ở cùng anh chị em.

✠ Và ở cùng cha.

✠ Anh chị em hãy chúc bình an cho nhau.

Lạy Chiên Thiên Chúa

Lạy Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian: xin thương xót chúng con.

Lạy Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian: xin thương xót chúng con.

Lạy Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian: xin ban bình an cho chúng con.

La Paix du Christ

✠ សូម ឲ្យ សេចក្តីសុខសាន្ត របស់ ព្រះអម្ចាស់ គង់នៅ
 Sôm aoy sètchkdiray-soksan roböh Préömätchia kongneuw
 ជាមួយ បងប្អូន។
 tchirmouy bangpöone.

✠ ហើយ គង់នៅ ជាមួយ វិញ្ញាណ របស់ លោក ផង។
 Haoy kongneuw tchirmouy vinien roböh lauk phong.

✠ សូម បងប្អូន ជូន សេចក្តីសុខសាន្ត ចំពោះគ្នា
 Sôm banpöone tchoun sètchkdiray-soksan tchömpourknir
 ទៅ វិញ ទៅ មក។
 teuw vègn teuw mök.

✠ Agnus Dei ✠

ឱ កូនចៀម របស់ ព្រះជាម្ចាស់ ដែល ដកបាប នៃ ពិភពលោក
 Aô kon-tchiem roböhPréatchirmtchia daël dokbab nèy piphöplauk.
 សូម អាណិតអាសូ យើងខ្ញុំ។
 sôm anèt'aso yeungkhniom !

ឱ កូនចៀម របស់ ព្រះជាម្ចាស់ ដែល ដកបាប នៃ ពិភពលោក
 Aô kon-tchiem roböhPréatchirmtchia daël dokbab nèy piphöplauk.
 សូម អាណិតអាសូ យើងខ្ញុំ។
 sôm anèt'aso yeungkhniom !

ឱ កូនចៀម របស់ ព្រះជាម្ចាស់ ដែល ដកបាប នៃ ពិភពលោក
 Aô kon-tchiem roböhPréatchirmtchia daël dokbab nèy piphöplauk.
 សូម ប្រទាន សេចក្តីសុខសាន្ត ឲ្យ យើងខ្ញុំ។
 sôm protirn sètchkdiray-soksan aoy yeungkhniom

FR

Invitation à la communion

✠ Voici l'Agneau de Dieu,
voici celui qui enlève les
péchés du monde.

Heureux les invités au repas
des nocés de l'Agneau !

✠ Seigneur, je ne suis pas
digne de te recevoir ;
mais dis seulement une
parole, et je serai guéri.

✠ Le Corps du Christ.

✠ Amen.

US

Invitation to communion

✠ Behold the Lamb of God,
behold him who takes away
the sins of the world.

Blessed are those called to the
supper of the Lamb.

✠ Lord, I am not worthy that
you should enter under my
roof,
but only say the word and my
soul shall be healed.

✠ The Body of Christ.

✠ Amen.

VN

Lời mời hiệp lễ


✠ Đây Chiên Thiên Chúa, đây
Đấng xóa tội trần gian,
phúc cho ai được mời đến dự
tiệc Chiên Thiên Chúa.

✠ Lạy Chúa, con chẳng đáng
Chúa ngự vào nhà con,
nhưng xin Chúa phán một lời,
thì linh hồn con sẽ lành mạnh.

✠ Mình Thánh Chúa Kitô.

✠ Amen.

 នេះ ជា កូនចៀម របស់ ព្រះជាម្ចាស់
 Nih tchir kon-tchiem roböh Préatchirmtchia
 នេះ ជា ព្រះអង្គ ដែល ដកបាប នៃ ពិភពលោក។
 nih tchir Préang daèl dok-bab nèy piphöplauk.
 អ្នក ណា ដែល ព្រះជាម្ចាស់ បាន ត្រាស់ហៅ
 Néak na daèl Préatchirmtchia ban trah-haou
 ឲ្យ មក ចូលរួម ក្នុង ពិធី ជប់លៀង របស់ កូនចៀម
 aoy mök tcholroum knongpithi tchouplieng roböh kon-tchiem
 អ្នក នោះ ពិតជា មាន សុភមង្គល ហើយ។
 néak nouh petchir mirn sophéamirngkoal heuy.

 ឱ ព្រះអម្ចាស់ អើយ !
 Ao Préaömtchia euy !
 ខ្ញុំ មិនសម នឹង ទទួល ព្រះអង្គ ក្នុង
 khniom minsom neung totoul Préang knong
 ផ្ទះ ខ្ញុំ ទេ
 phtéah khniom tè
 តែ សូម ព្រះអង្គ មាន ព្រះបន្ទូល តែមួយ ព្រះឱស្ឋមក
 taè sôm Préang mirn Préaböntoul taèmouy préhaost
 មក នោះ ព្រលឹង ខ្ញុំ នឹង ជា សះស្បើយ។
 mok nouh proleûng khniom neung tchir sah-sbaoey.

Communion



 ព្រះកាយ ព្រះគ្រីស្ទ។ (ព្រះលោហិត ព្រះគ្រីស្ទ)
 Préakay Préakrist Préalôhèt Préakrist

 អាម៉ែន។
 Amen.

✠ Prions ensemble...

...

...Par le Christ, notre Seigneur.

✠ Amen.

Rites de conclusion

✠ Le Seigneur soit avec vous.

✠ Et avec votre esprit.

✠ Que Dieu tout-puissant
vous bénisse,

le Père, et le Fils, ✠ et le Saint-
Esprit.

✠ Amen.

L'Envoi

✠ Allez, dans la paix du Christ.

✠ Nous rendons grâce à Dieu.

✠ Let us pray.

...

...Through Christ our Lord.

✠ Amen.

The concluding rites

✠ The Lord be with you.

✠ And with your spirit.

✠ May almighty God bless
you,

the Father, and the Son, ✠ and
the Holy Spirit.

✠ Amen.

Dismissal

✠ Go in peace.

✠ Thanks be to God.

✠ Chúng ta dâng lời cầu
nguyện.

...

Chúng con cầu xin nhờ Đức
Kitô, Chúa chúng con.

✠ Amen.

Nghi thức kết lễ

✠ Chúa ở cùng anh chị em.

✠ Và ở cùng cha.

✠ Xin Thiên Chúa toàn năng

là Cha, và Con ✠ và Thánh
Thần ban phúc lành cho anh
chị em.

✠ Amen.

Ra về

✠ Lễ xong, chúc anh chị em đi
bình an.

✠ Tạ ơn Chúa.

Prière après la communion

☩ សូម បងប្អូន តាំងចិត្ត អធិដ្ឋាន
Sôm böngpoône tangtchet athithan.

• • •

យើងខ្ញុំ សូម អង្វរ ព្រះអង្គ
yeungkhniom sôm önvö Préang

ដោយរួម ជាមួយ ព្រះយេស៊ូ
daoyrouom tchirmouy Préa-Yésou

ជា ព្រះគ្រីស្ទ និង ជា អម្ចាស់ យើងខ្ញុំ។
tchir PréaKrist neung tchir Ömatchia yeungkhniom.

✕ អាម៉ែន។
Amen.

Envoi

☩ សូម ព្រះអម្ចាស់ គង់នៅ ជាមួយ បងប្អូន។
Sôm Préaömtchia kongneuw tchirmouy böngpoône.

✕ ហើយ គង់នៅ ជាមួយ វិញ្ញាណ របស់លោក ផង
Haoy kongnow tchirmouy vinien robölauk phöng

☩ សូម ព្រះជាម្ចាស់ ដ៏មាន ប្រទានភាព សព្វប្រការ
Sôm Préatchirmtchia dörmirn reüthirnouphirp söpräka

ប្រទាន ព្រះពរ ដល់ អស់ បងប្អូន
Prötirn préapo döl öh böngpoône

គឺ ព្រះបិតា និង ព្រះបុត្រា ✕ និង ព្រះវិញ្ញាណដ៏វិសុទ្ធ។
kû Préabayda noengPréabodtra noengPréavinien-Dövisot.

✕ អាម៉ែន។
Amen.

☩ សូម អស់ បងប្អូន អញ្ជើញ ឲ្យ បាន សុខសាន្ត។
Sôm öh böngpoône agntcheugn aoy ban sokhsan.

✕ សូម អរ ព្រះគុណ ព្រះជាម្ចាស់។
Sôm ö Préakoun Préatchirmtchia.